



Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu
Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Vũ Thị Hồng Vĩnh
Lê Thị Vân
Phạm Nguyễn Hoàng Vinh Quang
Nguyễn Viết Liễu

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.
In 5.200 cuốn, khổ 20 x 29 cm
tại Cty CP In & PHS Lâm Đồng.

Giấy phép xuất bản

Số 13/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 18/12/2020.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2021

Nhân sự mới:

Ngày 01/9/2021, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 438-QĐ/TU về việc bổ nhiệm đồng chí Vũ Quang Lâm, Trưởng phòng Bảo vệ chính trị nội bộ và Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy giữ chức vụ Phó trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy kể từ ngày 01/9/2021.

Ngày 06/9/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng công bố Quyết định bổ nhiệm ông Huỳnh Minh Hải - Quyền Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giữ chức vụ Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Quyết định bổ nhiệm ông Lê Bình Minh - Trưởng phòng Kinh tế ngành - Sở Kế hoạch và Đầu tư, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng.

Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 10/2021

1. Tập trung tuyên truyền Kết luận Hội nghị lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.

2. Tập trung tuyên truyền Nghị quyết số 105/NQ-CP, ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19; các nội dung chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các cấp, các ngành trong phòng, chống đại dịch Covid-19.

3. Chỉ đạo tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch số 20-KH/TU, ngày 06/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tuyên truyền kết quả 05 năm học tập, làm theo Bác và việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; tuyên truyền kỷ niệm: Ngày truyền thống các ban Đảng và Văn phòng cấp ủy; Ngày truyền thống Hội LHTN Việt Nam (15/10); Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10); 60 năm Ngày mở Đường Hồ Chí Minh trên biển (23/10)...



Khơi nguồn khát vọng phát triển từ lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam



LƯƠNG VĂN MỪNG
Phó Bí thư Đảng ủy khối CCQ tỉnh

Đại hội lần thứ XIII của Đảng là sự kiện chính trị có ý nghĩa lịch sử đặc biệt, đánh dấu bước ngoặt phát triển của Đảng và đất nước. Đặc biệt, điểm nhấn trong Đại hội lần này là phản ánh nhận thức mới

của Đảng về sức mạnh nội sinh và phương thức phát triển đất nước trong bối cảnh mới, lần đầu tiên trong chủ đề của Đại hội và trong các dự thảo báo cáo chính trị đề cập đến: “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”. Đây là một

nội dung quan trọng để khơi dậy, truyền cảm hứng và như một lời hiệu triệu với non sông, đất nước, với mỗi con người Việt Nam, trở thành động lực, nguồn sức mạnh to lớn để Dân tộc ta “cất cánh”, “sánh vai các cường quốc năm châu”.

Khát vọng HÙNG CƯỜNG

Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn !

Hồ Chí Minh

Việt Nam - một dân tộc có bề dày lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước, đã hun đúc nên truyền thống đoàn kết, nhân nghĩa, anh hùng, bất khuất trước mọi khó khăn, nghịch cảnh, tạo nên một nền văn hiến mang bản sắc rất riêng. Trong đó, khát vọng phát triển đất nước là một khát vọng cháy bỏng, luôn thường trực trong tâm thức của các thế hệ người dân Việt Nam từ xưa đến nay và nó như một dòng chảy xuyên suốt, một sức mạnh nội sinh phi thường, cội nguồn tạo nên những kỳ tích trong suốt tiến trình lịch sử. Tuy mỗi thời đại có những cách biểu hiện khác nhau nhưng tựu chung đó chính là khát vọng về một quốc gia độc lập, hòa bình, nhân ái, hùng mạnh và trường tồn.

Thời đại Hùng Vương là

thời kỳ mở đầu dựng nước, mặc dù trình độ kinh tế, văn hóa và tổ chức xã hội còn ở mức sơ khai, nhưng trong điều kiện lịch sử như vậy, tổ tiên người Việt khi đó đã biểu đạt và gửi gắm những khát vọng của mình bằng các truyền thuyết như: truyện “Lạc Long Quân - Âu Cơ”, “Sơn Tinh - Thủy Tinh”, “Thánh Gióng”, “Nỏ thần”, “Chữ Đồng Tữ”, “Thạch Sanh”... Tuy mang màu sắc huyền bí nhưng mang những thông điệp nhân văn rất chân thực về ý thức cùng chung nguồn cội, cố kết cộng đồng, khát vọng chinh phục và làm chủ thiên nhiên, tinh thần đoàn kết và sức mạnh phi thường đấu tranh chống ngoại xâm, khát vọng về trung, hiếu, nghĩa, về thái bình thịnh trị, hướng đến những giá trị phổ quát chung của nhân loại về

Chân - Thiện - Mỹ.

Trong suốt hơn một nghìn năm Bắc thuộc (từ năm 111.TCN đến năm 938), dân tộc Việt Nam vẫn không ngừng nuôi dưỡng khát vọng và nung nấu ý chí độc lập, tự do dưới ách cai trị hà khắc và chính sách đồng hóa ráo riết của phong kiến phương Bắc. Điển hình là khởi nghĩa Hai Bà Trưng “đầu voi phát ngọn cờ đào”, “Hồng quân nhẹ bước chinh yên - Đuổi ngay Tô Định, dẹp yên biên thành”. Tiếp đó là Bà Triệu với khí phách “Tôi chỉ muốn cưỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá trường kinh ở biển Đông, lấy lại giang sơn, dựng nền độc lập, cởi ách nô lệ, chứ không chịu khom lưng làm tì thiếp cho người”. Đến năm 540, Lý Bí đã lãnh đạo nhân dân giành lại được

quyền tự chủ, đặt quốc hiệu là Vạn Xuân với khát vọng độc lập, trường tồn.

Thế kỷ X, sau chiến thắng vĩ đại trên sông Bạch Đằng năm 938, Ngô Quyền đã đặt nền tảng cho sự phục hưng của đất nước sau thời kỳ Bắc thuộc. Trải qua các triều Ngô, Đinh, Tiền Lê, nền độc lập, tự chủ và thống nhất của đất nước ta ngày càng được củng cố, đặc biệt là khi triều Lý được thành lập và quyết định dời đô từ Hoa Lư về thành Đại La (năm 1010), mở ra vận thế mới cho nước Đại Việt - vận thế “rồng bay lên” đúng như tên gọi mới của Kinh đô Thăng Long. Cơ đồ và vận thế đất nước ngày càng vững bền trên một tầm cao mới.

Năm 1076, khi nhà Tống xâm lăng Đại Việt, giữa lúc cuộc chiến đang vào hồi quyết liệt thì bài “thơ thần” vang lên: “Nam quốc sơn hà Nam Đế cư/ Tiệt nhiên định phận tại thiên thu/Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm/Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư!”. Bài thơ như bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc Việt Nam. Trải qua các triều đại Lý, Trần, thế nước ngày càng bền vững, với ba lần đánh tan quân Mông - Nguyên xâm lược, nền văn hiến Đại Việt ngày càng thịnh đạt “Non sông ngàn thuở vững âu vàng”.

Đầu thế kỷ XV, nhà Minh lại xâm lăng Đại Việt với chính sách trừ bỏ tận gốc nền tảng văn hiến, triệt tiêu khát vọng, thủ tiêu ý chí độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Lê Lợi, Nguyễn Trãi, hào khí non sông và khát vọng dân tộc lại một lần nữa thăng hoa “Như

nước Đại Việt ta từ trước, vốn xưng nền văn hiến đã lâu. Núi sông bờ cõi đã chia, phong tục Bắc Nam cũng khác. Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần bao đời gây nền độc lập, Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên hùng cứ một phương. Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau, song hào kiệt đời nào cũng có” (Bình Ngô đại cáo - Nguyễn Trãi). Ngay cả khi đất nước rơi vào cảnh bị chia cắt, phân tranh, hết Lê - Mạc rồi lại Trịnh - Nguyễn, nhưng nội lực dân tộc vẫn không ngừng được bồi tụ. Đến cuối thế kỷ XVIII, Việt Nam đã thực sự là một cường quốc ở khu vực. Việc nhà Tây Sơn với lời hịch của Hoàng đế Quang Trung trong lễ xuất quân: “Đánh cho để dài tóc! Đánh cho để đen răng! Đánh cho nó chích luân bất phản! Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn! Đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ!” đã đập tan hai cuộc xâm lăng của quân Xiêm ở phía Nam và của quân Thanh ở phía Bắc, đã cho thấy khát vọng độc lập, tự do, sự tôn nghiêm và vị thế, sức mạnh ý chí của dân tộc Việt Nam ở thời điểm đó.

Ngay như trong việc đặt Quốc hiệu của dân tộc ta (từ nhà nước Văn Lang, Âu Lạc, Vạn Xuân, Đại Cồ Việt, Đại Việt và Việt Nam). Hay với việc đặt Niên hiệu (Thái Bình, Thiên Đức, Hưng Thống, Thuận Thiên, Khai Thái, Kiến Tân, Diên Ninh, Khang Hựu, Hồng Phúc, Duy Tân...) và việc xây dựng bộ máy hành chính, ban hành pháp luật thống nhất, xác định cương thổ, phát hành tiền tệ, mở cửa giao thương... có thể khẳng định Việt Nam là quốc

gia độc lập với đầy đủ tiêu chí sánh ngang với các quốc gia khác, không chỉ khẳng định khát vọng phát triển, hùng mạnh, trường tồn là một dòng chảy nội sinh trong tư tưởng, tình cảm của con người và dân tộc Việt Nam mà còn thể hiện mối quan hệ sinh động giữa khát vọng và hiện thực hóa của lịch sử. Đó cũng chính là nội dung cốt lõi của chủ nghĩa yêu nước truyền thống, là yếu tố quy tụ khối đoàn kết và hội tụ sức mạnh toàn dân tộc, tạo nền tảng văn hóa, chính trị vững chắc cho dân tộc Việt Nam.

Cuối thế kỷ XIX, đất nước ta lại rơi vào vòng nô dịch của thực dân Pháp. Lớp lớp người Việt Nam với ý chí “xối máu nóng rửa vết nhơ nô lệ”, khát vọng cháy bỏng là quyết khôi phục lại quyền độc lập và tự do, xây dựng Việt Nam mới dân chủ, hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ngọn cờ tư tưởng đó xuyên suốt từ các thế hệ nhà nho, sĩ phu yêu nước, đến các tầng lớp Nhân dân. Tuy phong trào có lúc phân chia thành những xu hướng, hình thức khác nhau, như Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục, Duy Tân... cho đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, với cương lĩnh chính trị đầu tiên, khẳng định mục tiêu: “Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến; làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập”... Theo ngọn cờ của Đảng và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, dân tộc Việt Nam đã đoàn kết chặt chẽ, vượt qua các thử thách khốc liệt để “đem sức ta giải phóng cho ta”, đập tan gông xiềng áp bức, bóc lột của đế quốc và phong kiến,

lập lên nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. 6 chữ “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” ghi dưới Quốc hiệu chính là hiện thân khát vọng của toàn dân tộc. Đồng thời, đó cũng là sự hiện thực hóa khát vọng cháy bỏng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”. Sau Cách mạng tháng Tám lịch sử, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân ta tiếp tục xây dựng và bảo vệ Nhà nước cách mạng, đánh thắng các thế lực xâm lược hùng mạnh, bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Những chiến công oanh liệt đó được tạo nên bằng sức mạnh vô địch của chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng khơi nguồn từ khát vọng mãnh liệt được Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát thành chân lý: “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”; “không có gì quý hơn độc lập, tự do”; “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý ấy không bao giờ thay đổi”. Đến những giây phút cuối cùng, trong Di chúc, Người đã viết “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách

mạng thế giới”. Có thể thấy rất rõ rằng khát vọng dân tộc và ý chí chính trị trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự kế thừa liên tục truyền thống, khát vọng và ý chí của Nhân dân ta trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước.

Sau Đại thắng mùa xuân năm 1975, cả nước thống nhất, tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, với khát vọng chiến thắng đói nghèo, lạc hậu đã chuyển hóa thành sức mạnh to lớn đưa đất nước vượt qua cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng trong thập niên 80; vượt qua cuộc chấn động chính trị toàn cầu khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên bang Xô viết và Đông Âu sụp đổ và những thử thách khắc nghiệt do tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế, tài chính khu vực và thế giới, đưa đất nước từ một quốc gia kém phát triển, ảnh hưởng nặng nề bởi chiến tranh và bị bao vây cấm vận ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình, từng bước vươn lên khẳng định được vị thế, vai trò trên trường quốc tế.

Lịch sử cho thấy, trước những khúc quanh, trong những thời khắc quyết định, nếu hào khí dân tộc được phát huy, ý chí và khát vọng dân tộc được nung nấu, thì nhất định dân tộc Việt Nam sẽ vượt qua mọi thử thách và lập được những kỳ tích hiển hách. Vì vậy, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã xác định rõ: “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và

khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc không phải là một huyền tưởng xuất phát từ ngẫu hứng chủ quan, duy ý chí, mà là khát vọng mang sức sống hiện thực, được hình thành, bồi đắp từ truyền thống hàng ngàn năm lịch sử, từ niềm tin vững chắc vào cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước sau 35 năm đổi mới, từ bản lĩnh và những kinh nghiệm dày dặn mà Đảng, Nhân dân ta đã kiểm nghiệm, đúc kết trong thực tiễn. Đó cũng không phải là khát vọng giản đơn, xuôi chiều, mà là khát vọng được xây dựng trên cơ sở phân tích, dự báo khoa học về bối cảnh, tình hình, có lộ trình, cách thức, bước đi rõ ràng. Khát vọng phát triển đất nước gắn liền với quá trình xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa cùng sức mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ mới và việc phát huy đồng bộ hệ động lực phát triển: dân chủ xã hội chủ nghĩa; đại đoàn kết toàn dân tộc; sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chúng ta có quyền tự hào và tin tưởng rằng, khát vọng phát triển đất nước sẽ khơi dậy và phát huy mạnh mẽ lòng tự tôn dân tộc, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển trong mỗi người Việt Nam, chuyển hóa những nguồn sức mạnh tinh thần này trở thành động lực phát triển, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc./.

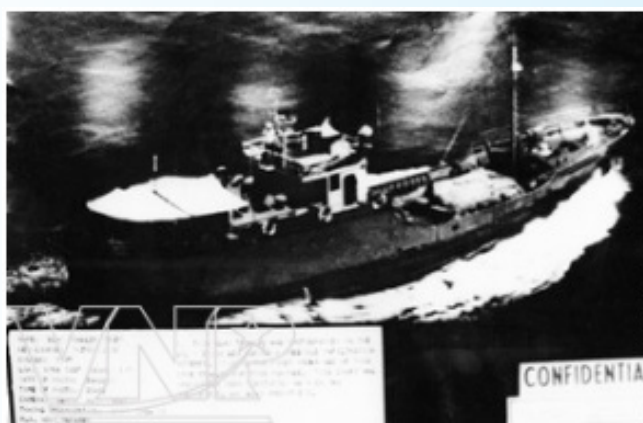
L.V.M

ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN

Một thiên anh hùng ca bất tử

 THÚY NGÀ

Dưới mưa bom, bão đạn, những chuyến tàu không số vẫn ngày đêm chở đầy hàng hóa, vượt biển chi viện cho miền Nam ruột thịt, góp phần quan trọng vào thắng lợi vĩ đại của đất nước, làm nên một thiên anh hùng ca bất tử - đường Hồ Chí Minh trên biển.



Tàu 69 Đoàn 759 giả làm tàu đánh cá nước ngoài để vận chuyển vũ khí chi viện cho chiến trường miền Nam (1966). Ảnh: Tư liệu



Tàu vận tải Đoàn 759 bốc dỡ hàng hoá chuẩn bị lên đường chi viện cho chiến trường miền Nam (11/1968). Ảnh: Tư liệu



Tập thể cán bộ, chiến sĩ Ban Tham mưu Đoàn 759 thời kì đầu thành lập. Ảnh: Tư liệu



Lễ đón nhận danh hiệu Anh hùng LLVTND của Tàu 154 - Đoàn 125 Hải quân (1975). Ảnh: Tư liệu

Cách đây 60 năm, thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, ngày 23/10/1961, Bộ Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam đã quyết định thành lập Đoàn 759, tiền thân của Lữ đoàn 125 Hải quân ngày nay. Với tên gọi “Đoàn tàu không số”, trong một điều kiện vô cùng gian khổ và thiếu thốn, với sự sáng tạo tài tình, mưu trí, các chiến sĩ đã vận chuyển hàng hóa một cách an toàn mà vô cùng hiệu quả, nhằm chi viện kịp thời cho chiến trường miền Nam.

Trong suốt 14 năm liên tục (từ năm 1961 cho đến ngày toàn thắng lịch sử 30/4/1975), “Đoàn tàu Không số” đã dệt nên huyền thoại Đường Hồ Chí Minh trên biển, tạo ra một hướng tiếp tế chiến lược hết sức quan trọng, đưa hàng trăm ngàn tấn vũ khí, hàng hóa vào các chiến trường xa - nơi mà tuyến vận tải chiến lược đường bộ chưa với tới, với một số lượng vũ khí còn lớn hơn cả số đưa vào bằng đường bộ trong cùng một thời gian.

Tổng cộng, Đoàn tàu Không số đã huy động 1.879 lượt tàu thuyền, đi gần 4 triệu hải lí, vận chuyển hơn 150.000 tấn vũ khí, trang bị kĩ thuật, thuốc chữa bệnh và 80.026 lượt cán bộ chiến sĩ từ Bắc vào Nam. Các tàu “không số” đã đánh trả hơn 1.200 lượt máy bay địch tập kích, bắn rơi 5 chiếc máy bay và bắn cháy nhiều tàu thuyền của địch, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng vào chiến thắng lịch sử 30/4/1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Nhiều năm đã trôi qua, biển xanh đã xóa đi tất cả, nhưng dấu ấn về một con đường vận tải trên biển, con đường của những huyền thoại và những chiến công thầm lặng của những người lính biển anh hùng thì vẫn sẽ sống mãi với dân tộc Việt Nam. Biết bao nhiều chiến sĩ đã không trở về, để bảo toàn lực lượng, giữ bí mật và tiêu diệt địch. Ra đi là xác định hy sinh, trước mỗi chuyến đi đều dự lễ truy điệu sống đồng đội và của chính mình. Gần 100 chiến sĩ - những người con ưu tú của “Đoàn tàu không số” đã ngã xuống trên biển, trong đó chỉ duy nhất 1 người là tìm được hài cốt.

Họ đã làm rạng rỡ truyền thống vẻ vang của Hải quân nhân dân Việt Nam anh hùng, góp phần to lớn vào thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đó là Đại tá, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Bông Văn Dĩa, là một trong 7 chiến sĩ nhận nhiệm vụ đi chuyến trinh sát, mở đường từ Bắc vào Nam, góp phần quan trọng hình thành tuyến đường huyền thoại - đường Hồ Chí Minh trên biển.

Đó còn là Thuyền trưởng Lê Văn Một, người đã chèo lái con tàu “không số” đầu tiên (cùng Bông Văn Dĩa là Chính trị viên) vượt biển Đông mở đường tiếp viện quan trọng đưa vũ khí vào miền Nam đánh Mỹ.

Hay như Trung tá Vũ Văn Tính, người được mệnh danh là “người ngắm sao trời dò đường đi,” nhiều lần đưa các chuyến tàu không số cập bến an toàn mà không cần đến các thiết bị

hàng hải. Cả 18 lần vào Nam ra Bắc cùng đoàn tàu “không số”, trung tá Vũ Văn Tính đều hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc đưa tàu cập bến an toàn.

Thuyền trưởng Nguyễn Ngọc Ảnh, người chỉ huy chuyến tàu sắt đầu tiên cập bến an toàn. Suốt 6 năm làm nhiệm vụ, trung tá Nguyễn Ngọc Ảnh đã có 10 chuyến đi-10 chuyến về thành công.

Thuyền trưởng Nguyễn Phan Vinh người đã chỉ huy anh em kiên cường chống trả, đánh lui nhiều đợt tấn công của địch; nổ súng đến viên đạn cuối cùng, đến người cuối cùng và hy sinh với con tàu bằng khối lượng hàng tấn bộc phá do chính tay họ tự hủy, không để lại một dấu vết.

Anh hùng Nguyễn Văn Hiệu, người mà trong lúc gian nguy đã yêu cầu tất cả các chiến sĩ nhảy xuống biển, bơi ra xa, còn mình ở lại, điểm hỏa cho tàu nổ tung cùng với tàu địch...

Còn rất nhiều, rất nhiều chiến sĩ khác, những người đã cống hiến tuổi trẻ, tài năng và cả sinh mạng của mình trong những chuyến ra khơi.

Có lẽ, không có con đường nào có sức mạnh thần kỳ và thể hiện tính độc đáo, sáng tạo như đường Hồ Chí Minh trên biển. Thời gian có thể làm mục nát những cột buồm, han rỉ những vỏ tàu sắt, nhưng huyền thoại về con đường vận tải biển mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn vẹn nguyên với thời gian, mãi mãi là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một thiên anh hùng ca bất tử.

T.N

GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ dấu son của lịch sử

 BAN BIÊN TẬP



67 năm trước (10/10/1954 - 10/10/2021), Hà Nội được giải phóng, không những là niềm vui của người dân Thủ đô mà còn là một sự kiện lịch sử, một ngày hội lớn của Nhân dân cả nước.

Ngày 20/7/1954, Hội nghị Giơ-ne-vơ kết thúc, đồng nghĩa với việc thực dân Pháp phải rút hết quân khỏi Đông Dương. Mặc dù vậy, Hà Nội vẫn còn nằm trong khu vực tập kết của quân đội Pháp trong 80 ngày.

Lợi dụng thời gian này, quân Pháp ráo riết tổ chức các hoạt động phá hoại Thủ đô về mọi mặt. Trước tình hình mới, Đảng bộ và chính quyền Hà Nội đã dựa vào dân, chủ trương lãnh đạo Nhân dân Thủ đô đoàn kết đấu tranh đòi thi hành Hiệp định, bảo vệ Thành phố, bảo vệ xí nghiệp, công sở, tính mạng, tài sản của Nhân dân, bảo vệ quyền lợi của công nhân, viên chức, chống địch phá hoại; đồng thời, đẩy mạnh phát triển

lực lượng cách mạng trong Thành phố, phối hợp với các lực lượng từ chiến khu trở về tiếp quản Thủ đô.

Trước sức mạnh đấu tranh của quân và dân Hà Nội, cuối tháng 9/1954, Bộ Chỉ huy quân chiếm đóng Pháp chấp nhận rút khỏi Thành phố đúng thời hạn. Ngày 08/10/1954, Ban Tiếp nhận Quân sự của ta triển khai ở 06 khu vực nội thành và huyện Gia Lâm, tiếp nhận bàn giao cơ quan và các

vị trí quân sự. Bộ đội ta tiến vào Đê La Thành, Vĩnh Tuy, Ngã Tư Sở, Cầu Giấy, Nhật Tân và bố trí canh gác cùng lính Pháp ở những vị trí cần thiết. Lực lượng tự vệ nhà máy cùng nhiều công nhân đến canh gác bảo vệ các nhà máy, xí nghiệp của mình. Trên các đường phố, cờ đỏ sao vàng, cổng chào và khẩu hiệu xuất hiện, hoan nghênh bộ đội và chính quyền cách mạng trở về Thủ đô. Địch rút đến đâu, ta tiếp quản đến đó. Đến 16 giờ ngày 09-10-1954, tốp lính Pháp cuối cùng rút khỏi cầu Long Biên sang Gia Lâm.

Sáng ngày 10/10/1954, Đại đoàn 308, dẫn đầu là Trung đoàn Thủ đô tiến vào nội thành Hà Nội. Từ sáng sớm Nhân dân Thủ đô đã tung bừng mang theo cờ, hoa, ảnh Bác Hồ ra khắp các ngã đường chào đón bộ đội hành quân vào tiếp quản Thủ đô. Đúng 08 giờ sáng, cánh quân phía Tây xuất phát từ Quần Ngựa (nay là Cung Thể thao Hà Nội, phố Quần Ngựa). Đó là những chiến sĩ bộ binh của Trung đoàn Thủ đô, mang trên ngực huy hiệu “Chiến sĩ Điện Biên Phủ”, trở về với thành phố quê hương - nơi sinh ra Trung đoàn. Đoàn đi qua Kim Mã, Nguyễn Thái Học, Cửa Nam, Hàng Bông, Hàng Đào, Hàng Ngang,... đến 09 giờ 45 phút tiến vào Cửa Đông. Khoảng 08 giờ 45 phút, cánh quân phía Nam thuộc hai trung đoàn 88 và 36 xuất phát từ Việt Nam Học xá (nay thuộc Trường Đại học Bách Khoa) đi qua Bạch Mai, phố Huế, vòng quanh Hồ Gươm rồi vòng lại vào đóng ở khu vực Đồn Thủy (nay là Bệnh viện Quân y 108) và khu Đấu Xảo (nay là Cung

Văn hóa Hữu nghị). Riêng Đoàn Chỉ huy tiếp quản, gồm: cơ giới, pháo binh do Chủ tịch Ủy ban Quân chính Vương Thừa Vũ và Phó Chủ tịch Trần Duy Hưng dẫn đầu, lúc 09 giờ 30 phút từ sân bay Bạch Mai đến Ngã tư Vọng sang Ngã tư Trung Hiền rồi theo đường Bạch Mai lên phố Huế, Hàng Bài, Đồng Xuân, vào Cửa Bắc. Vào lúc 15 giờ, còi Nhà hát Lớn thành phố nổi một hồi dài, mấy chục vạn Nhân dân Hà Nội và các đơn vị quân đội trang nghiêm dự Lễ chào cờ do Ủy ban Quân chính tổ chức tại Sân vận động Cột Cờ. Sau Lễ chào cờ, Thiếu tướng Vương Thừa Vũ trân trọng đọc Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào Thủ đô nhân ngày giải phóng.

Thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch trong những ngày đầu tiên trở về Thủ đô: “Cả nước nhìn về Thủ đô ta. Thế giới nhìn vào Thủ đô ta. Tất cả chúng ta phải ra sức giữ gìn trật tự an ninh, làm cho Thủ đô ta bình yên, tươi đẹp, mạnh khỏe cả về vật chất và tinh thần”.

Giải phóng Thủ đô có một ý nghĩa vô cùng đặc biệt đối với sự nghiệp kháng chiến của quân và dân ta. Nó không chỉ mang ý nghĩa giải phóng một thành phố thoát khỏi thực dân Pháp mà nó còn là giải phóng một cơ quan đầu não của dân tộc Việt Nam, giải phóng một lực lượng hậu phương hùng mạnh và vững chắc. Giải phóng thành công thủ đô Hà Nội đã tạo động lực mạnh mẽ để tiến tới giải phóng toàn bộ các thành phố khác, quét sạch hoàn toàn giặc Pháp khỏi đất nước Việt Nam.

Hà Nội chính là trái tim của cả nước, là địa bàn chiến lược

mà quân và dân ta phải quyết tâm giành được. Trong suốt quá trình kháng chiến, Hà Nội đã phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường, độc lập chiến đấu cao. Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hàng chục vạn người con Thủ đô lên đường tòng quân chiến đấu khắp các chiến trường. Nơi hậu phương, Hà Nội trở thành một trung tâm kinh tế lớn của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, chi viện cho tiền tuyến với phương châm “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Không chỉ vậy, Hà Nội đã cùng các quân, binh chủng và các địa phương, đặc biệt dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Trung ương Đảng, làm nên một “Điện Biên Phủ trên không” mùa Đông năm 1972. “Thủ đô của lương tri và phẩm giá con người” đã buộc Chính phủ Mỹ phải quay lại bàn đàm phán và ký Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Đây là tiền đề quan trọng để cả nước làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975, thu non sông về một mối.

Trên chặng đường hành quân lịch sử từ ngày Toàn quốc kháng chiến đến Ngày trở về giải phóng Thủ đô, vượt qua biết bao gian khổ, hy sinh, quân và dân Hà Nội đã lập nên mốc son chói lọi làm nức lòng quân và dân cả nước, để lại những bài học quý cho những chặng hành quân tiếp theo trên con đường độc lập, dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tiến tới mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

B.B.T

Tự hào truyền thống các Ban Đảng và Văn phòng cấp ủy

 **BAN BIÊN TẬP**

Tháng 10/2021, đánh dấu kỷ niệm 91 năm Ngày truyền thống ngành Tổ chức xây dựng Đảng (14/10), Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10), Ngày truyền thống Văn phòng cấp ủy (18/10) và 73 năm Ngày thành lập ngành Kiểm tra của Đảng 16/10. Đây là những mốc son lịch sử đánh dấu sự ra đời, trưởng thành và ngày càng vững mạnh của lĩnh vực công tác xây dựng Đảng, khẳng định tầm quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng trong sự nghiệp vĩ đại của cách mạng Việt Nam cũng như trong công tác lãnh đạo của Đảng.

Ngày 03/02/1930, tại Quảng Châu (Trung Quốc), dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, đại biểu các tổ chức tiền thân của Đảng đã họp, nhất trí thành lập một Đảng Cộng sản thống nhất ở Việt Nam, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Cùng với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, các Ban Đảng và Văn phòng Trung ương Đảng được hình thành và nhanh chóng đi vào hoạt động, trực tiếp phục

vụ hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng.

Từ ngày 14 - 31/10/1930, dưới sự chủ trì của đồng chí Trần Phú, Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lâm thời lần thứ nhất được tiến hành tại Hương Cảng (Trung Quốc). Tại hội nghị này, Bộ Tổ chức kiêm Giao thông - tiền thân của Ban Tổ chức Trung ương Đảng được hình thành; đây chính là dấu mốc quan trọng đánh dấu sự ra đời của ngành Tổ chức xây dựng Đảng, với ý nghĩa lịch sử đó, ngày 14/10 hằng năm được lấy là ngày truyền thống Ngành Tổ chức xây dựng Đảng. Ngay từ những ngày đầu thành lập, dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Đảng ta đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác tổ chức xây dựng Đảng, là một bộ phận chủ yếu hợp thành và có tính chất quyết định thắng lợi trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Các thể hệ làm công tác tổ chức của Đảng đã được Đảng trực tiếp lãnh đạo, dìu dắt, đào tạo và xây dựng, trang bị về mục tiêu lý tưởng, về nhân sinh quan của người

cộng sản. Điều đó đã tạo nên sức sống mãnh liệt giúp cho những người làm công tác tổ chức dù ở hoàn cảnh khó khăn nào cũng vượt qua, luôn đứng vững trên vị trí của mình, phấn đấu làm tròn trách nhiệm là cơ quan tham mưu góp phần giúp cấp ủy các cấp xây dựng Đảng vững mạnh trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Vì vậy, trong suốt chặng đường lịch sử ấy, công tác tổ chức xây dựng Đảng đã thu được nhiều thành tựu quan trọng góp phần tích cực vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cũng đã thông qua Ấn nghị quyết về công nhân vận động, nông dân vận động, Cộng sản thanh niên vận động, quân đội vận động và Hội phản đế đồng minh. Từ đây, hệ thống ban chuyên môn về các giới vận động ra đời, đáp ứng yêu cầu tổ chức, tập hợp lực lượng cách mạng, giáo dục, vận động quần chúng, coi đây là một nhân tố góp phần quyết định thắng lợi của cách mạng nước nhà. Ngày 15/10/1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài báo “Dân

vận” đăng trên báo Sự thật. Từ những sự kiện đó, Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) đã quyết định lấy ngày 15/10/1930 làm ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng. Trải qua các thời kỳ cách mạng, Đảng ta luôn chú trọng công tác dân vận nhằm đoàn kết, tập hợp, tuyên truyền, vận động quần chúng thành lực lượng đông đảo, tham gia các phong trào cách mạng. Đến nay, hệ thống dân vận trong cả nước đã từng bước được kiện toàn đồng bộ, tăng cường cả về số lượng và nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu công tác dân vận của Đảng trong thời kỳ mới.

Cũng tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định thành lập các bộ phận chuyên môn giúp việc Trung ương Đảng - Tiền thân của Văn phòng cấp ủy sau này. Suốt nửa tháng diễn ra hội nghị, mọi công việc của hội nghị đều được bộ phận giúp việc chuẩn bị chu đáo, được bảo vệ an toàn và bảo mật. Hội nghị đã thành công tốt đẹp về mọi mặt, hoàn thành nhiều nội dung quan trọng, đặt nền móng cho hoạt động của Đảng những năm tiếp theo. Đây chính là dấu mốc, là những trang sử đầu tiên viết về hoạt động Văn phòng của Trung ương Đảng. Tháng 5/1947, Văn phòng Trung ương Đảng chính thức được thành lập tại xã Quảng Nạp, huyện Định Hóa (Thái Nguyên). Năm 1948, Văn phòng Trung ương Đảng tiếp tục được củng cố và tăng cường tổ chức, bộ máy, cán bộ, đi sâu hơn vào chuyên môn nghiệp vụ và hướng dẫn thực hiện đến các địa phương trong cả nước. Văn phòng Trung

ương Đảng đã không ngừng trưởng thành và có những đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Ghi nhận những thành tích đó, ngày 29/01/2002, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra thông báo quyết định lấy ngày 18/10/1930 là ngày truyền thống của Văn phòng Trung ương Đảng, đồng thời là Ngày truyền thống của Văn phòng cấp ủy Đảng.

Từ ngày thành lập Đảng (03/02/1930) đến năm 1948, công tác Kiểm tra của Đảng được Trung ương và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm theo dõi, trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm tra của Đảng nhưng chưa phân công cán bộ theo dõi và thành lập bộ máy kiểm tra chuyên trách, nhiệm vụ này do các cấp ủy và các tổ chức Đảng thực hiện. Cuối năm 1948, do yêu cầu nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, quy mô và tổ chức hoạt động của Đảng, ngày 16/10/1948, Ban Thường vụ Trung ương Đảng (khóa I) đã ban hành Quyết Nghị số 29-NQ/TW thành lập Ban Kiểm tra Trung ương, cơ quan kiểm tra chuyên trách đầu tiên của Đảng, sau đó là Ban Kiểm tra của cấp ủy (nay là Ủy ban Kiểm tra) được thành lập từ Trung ương đến cơ sở. Phát huy truyền thống của ngành, Ủy ban Kiểm tra các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng đã vượt qua mọi khó khăn, thử thách, kiên định lập trường, quan điểm của Đảng; không ngừng rèn luyện, phấn đấu trưởng thành, phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Điều đáng tự hào là trong mọi thời kỳ của cách mạng, dù trong thời kỳ chiến tranh giải phóng

đất nước hay thời kỳ xây dựng đất nước và kể cả những thời điểm thử thách gay go, quyết liệt nhất, đội ngũ cán bộ kiểm tra vẫn luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, tin tưởng ở sự lãnh đạo và chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; có ý thức tổ chức kỷ luật và lối sống liêm khiết, trong sạch, lành mạnh; luôn hết lòng hết sức chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu thực hiện nhiệm vụ. Chúng ta có thể khẳng định: “Tuyệt đối trung thành với Đảng, tận tụy với nhiệm vụ, trung thực, liêm khiết, đoàn kết, kỷ luật là truyền thống tốt đẹp của cơ quan kiểm tra và cán bộ kiểm tra các cấp”.

Dù ra đời trong những hoàn cảnh khác nhau, với những giai đoạn và mốc son lịch sử riêng biệt; song tựu chung lại, quá trình hình thành và phát triển các bộ phận tham mưu, giúp việc của Đảng hoàn toàn là một khối thống nhất, không thể tách rời, gắn liền với quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Trung ương Đảng đối với cách mạng Việt Nam. Trải qua quá trình hình thành, xây dựng và trưởng thành, công tác tổ chức, dân vận, kiểm tra, giám sát của Đảng và văn phòng cấp ủy không ngừng được củng cố và phát triển, hệ thống các ban Đảng và đội ngũ cán bộ làm công tác Đảng từ Trung ương đến địa phương ngày càng trưởng thành, đúc kết được những bài học quý báu từ thực tiễn của công tác xây dựng Đảng, góp phần to lớn vào những thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.

B.B.T

VỀ VANG 65 NĂM

Ngày Truyền thống

Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam



TRẦN DIỆP MỸ DUNG

Trưởng Ban Tuyên giáo, Tỉnh Đoàn Lâm Đồng

Trải qua hơn nửa thế kỷ xây dựng và trưởng thành (15/10/1956 - 15/10/2021), Hội Liên hiệp Thanh niên (LHTN) Việt Nam đã ngày càng lớn mạnh, khẳng định vị trí quan trọng trong việc đoàn kết, tập hợp, chăm lo cho thanh niên, xứng đáng là tổ chức xã hội rộng rãi của tuổi trẻ. Kỷ niệm 65 năm ngày truyền thống Hội LHTN Việt Nam, tự hào trong mỗi chặng đường lịch sử của dân tộc, dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng Cộng sản Việt Nam, với vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội LHTN Việt Nam đã có những đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong lịch sử của mình, tên gọi của tổ chức có sự thay đổi cho phù hợp với từng thời kỳ cách mạng như: Tổng Đoàn Thanh niên Việt Nam, Liên đoàn Thanh niên Việt Nam, Hội LHTN Việt Nam, nhưng tính chất, mục tiêu của Hội đều hướng đến đoàn kết các tầng lớp thanh niên, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc, để mỗi thanh niên dù xuất thân từ bất cứ giai tầng nào cũng đều có ý thức trách nhiệm cống

hiến, phụng sự Tổ quốc.

Giữa những ngày tháng cam go nhất khi vừa giành được chính quyền với thù trong giặc ngoài, Liên đoàn Thanh niên Việt Nam đã tập hợp lực lượng đông đảo, vững vàng đứng lên góp phần vào công cuộc kháng chiến kiến quốc. Hàng chục vạn hội viên, thanh niên hăng hái tham gia các đoàn quân “Nam tiến”, sát cánh với tuổi trẻ và đồng bào Miền Nam diệt xâm lăng; tham gia phong trào tòng quân giết

giặc lập công; tình nguyện lập các đội thanh niên xung phong tăng gia sản xuất với khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng”, “Lấy cuộc cày làm vũ khí” tiêu diệt quân thù; về nông thôn mở các lớp học xóa mù chữ cho thanh niên và Nhân dân. Trong thời kỳ cả nước đứng lên chống đế quốc Mỹ xâm lược, Hội LHTN Việt Nam đã động viên hàng triệu thanh niên hưởng ứng phong trào “Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất”, hơn 5 triệu lượt hội



viên, đoàn viên, thanh niên đã hăng hái tham gia phong trào “Ba sẵn sàng”, “Năm xung phong”, tự nguyện hiến dâng tuổi thanh xuân cho đất nước với tinh thần “Chẳng kẻ thù nào ngăn nổi bước ta đi”, chủ nghĩa anh hùng cách mạng đã thúc giục thanh niên “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”. Ở miền Nam, tuổi trẻ cùng nhau xiết chặt hàng ngũ, đấu tranh kiên cường trước họng súng và máy chém của kẻ thù; rầm rập xuống đường “Đốt lửa để nhìn cho rõ mặt kẻ thù”, “Hát cho đồng bào tôi nghe”, “Nói cho đồng bào tôi biết”, đòi “Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam”. Sau đại thắng mùa xuân 1975, đất nước thống nhất, non sông liền một dải, hàng triệu hội viên, đoàn viên, thanh niên đã vượt qua khó khăn, thử thách, ra sức

góp phần đắc lực hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, xây dựng khu kinh tế mới, tích cực thực hiện các phong trào “Thanh niên đi đầu trong xã hội học tập”; “Thanh niên làm kinh tế giỏi, tích cực tham gia xóa đói, giảm nghèo”; “Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”; “Thanh niên vì cuộc sống bình yên, vì chủ quyền Tổ quốc”; “Thanh niên sống đẹp”; “Thanh niên tình nguyện vì an sinh xã hội và bảo vệ môi trường”; “Khi Tổ quốc cần”;... Ngày nay, phong trào “Tôi yêu Tổ quốc tôi” tiếp tục được cổ vũ mạnh mẽ, thôi thúc và thu hút đông đảo các tầng lớp thanh niên hưởng ứng, tham gia.

Cùng với bề dày truyền thống của Hội LHTN Việt Nam, Hội LHTN Lâm Đồng đã và

đang thể hiện sức trẻ của mình xung kích, tình nguyện và có nhiều đóng góp tích cực trong phong trào chung của tuổi trẻ tỉnh nhà. Đến nay, Hội LHTN Việt Nam tỉnh Lâm Đồng đã qua 06 kỳ Đại hội. Tiếp nối truyền thống cách mạng hào hùng của dân tộc, tuổi trẻ Lâm Đồng đã nêu cao tinh thần yêu nước, một lòng trung thành với chế độ, với lý tưởng của Đảng và Bác Hồ kính yêu; hiếu học, cần cù, say mê sáng tạo, nghiên cứu khoa học; ham hiểu biết, có ý chí vượt khó, có hoài bão lớn để vươn tới những đỉnh cao của khoa học công nghệ; xung kích, tình nguyện, không quản ngại khó khăn, không ngừng xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, tạo nguồn lực dồi dào bổ sung cho Đoàn.

Thời gian qua, công tác

tuyên truyền, giáo dục được các cấp bộ Hội trong tỉnh chú trọng triển khai, tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với triển khai Cuộc vận động “Giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về việc “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; việc thông tin tình hình chính trị, thời sự, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản của Đảng, Đoàn, Hội được triển khai kịp thời, rộng khắp; các nội dung nắm bắt, định hướng tư tưởng dư luận xã hội trong thanh niên cũng thường xuyên được quan tâm.

Các cấp bộ Hội tích cực vận động hội viên, thanh niên tham gia Chương trình “Thanh niên sống đẹp”, Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp”, lan tỏa các tấm gương thanh niên điển hình, mô hình hay, lối sống đẹp trong giới trẻ. Các hoạt động xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ trong tham gia giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, phát triển cộng đồng, bảo vệ môi trường được triển khai thực chất, hiệu quả. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, có 151.365 lượt cán bộ, hội viên, thanh niên tham gia hiến máu tình nguyện, thu được 148.280 đơn vị máu; tổ chức 1.855 đợt công tác xã hội; tổ chức khám, phát thuốc miễn phí, tặng quà

cho 1.850 Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Gia đình chính sách, Gia đình có công với cách mạng, người dân có hoàn cảnh khó khăn với tổng trị giá gần 1,5 tỷ đồng; xây mới 147 Nhà Nhân ái; trồng mới 21.325 cây xanh; các hoạt động đồng hành với thanh niên trong học tập, khởi nghiệp, lập nghiệp cũng có nhiều khởi sắc, đổi mới, nhận được sự đánh giá cao của các cấp, các ngành và dư luận xã hội. Đặc biệt, giữa tình hình căng thẳng của dịch Covid-19, màu áo xanh thanh niên hiện diện khắp nơi, chung tay cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân chiến thắng đại dịch, tạo nên những hình ảnh vô cùng ấn tượng của tuổi trẻ.

Bên cạnh việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, tổ chức Hội LHTN Việt Nam các cấp cũng không ngừng lớn mạnh, mở rộng cả về quy mô và chất lượng. Công tác xây dựng tổ chức Hội được chú trọng, đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tín đồ tôn giáo. Câu lạc bộ, đội, nhóm theo đối tượng, sở thích, đội hình Thanh niên tình nguyện được duy trì và hoạt động hiệu quả với nhiều nội dung phong phú, tiêu biểu như: câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng chống tội phạm”, “Tuổi trẻ với pháp luật”, “Cổng chiêng Tây Nguyên”, đội “Thanh niên xung kích tham gia phòng chống tội phạm, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh”; nhóm tuyên truyền ca khúc cách mạng, các câu lạc bộ kỹ năng, nhóm học thuật, v.v... Hội Thầy Thuốc trẻ, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Lâm Đồng được duy trì, ngày càng có nhiều

hoạt động thiết thực, góp phần tích cực vào việc tập hợp, đoàn kết rộng rãi các đối tượng, tầng lớp thanh niên trên địa bàn toàn tỉnh. Tất cả đã tạo nên sự đa dạng trong hoạt động của Hội, từng bước đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng chính đáng của thanh niên.

Với sự định hướng, vai trò nòng cốt của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội LHTN Việt Nam tỉnh Lâm Đồng đã phát triển mạnh mẽ cả về tư tưởng, tổ chức và phong trào. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn tỉnh đã có 1.640 cán bộ Hội các cấp, hội viên, thanh niên tiêu biểu trên các lĩnh vực được tuyên dương, đó thật sự là những tập thể, cá nhân xứng đáng và có nhiều đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của công tác Hội và phong trào thanh niên.

Phát huy truyền thống vẻ vang của các thế hệ thanh niên và tổ chức Hội LHTN Việt Nam trong 65 năm qua, các cấp bộ Hội, hội viên, thanh niên tỉnh nhà nguyện không ngừng vun đắp hoài bão, lý tưởng, vươn lên nắm lấy thời cơ mới, vận hội mới, vượt qua thử thách, hăng hái hưởng ứng và tham gia các Phong trào, Cuộc vận động, Chương trình do tổ chức Hội LHTN Việt Nam phát động. Bằng ý chí, quyết tâm, nghị lực, trí tuệ, sức trẻ, cán bộ Hội, hội viên, thanh niên Lâm Đồng sẵn sàng tiên phong, cống hiến, tạo nên nhiều thành tựu trên các lĩnh vực, góp phần xây dựng tỉnh nhà trở thành tỉnh phát triển khá trong cả nước, chung tay góp sức đưa địa phương, đất nước phát triển nhanh, toàn diện, bền vững trong thời gian tới.

T.D.M.D

Đồng chí Lê Đức Thọ NHÀ NGOẠI GIAO TÀI BA

 NGÔ HIẾU



Cố vấn Lê Đức Thọ (người thứ 3 từ trái qua) và cố vấn đặc biệt của Tổng thống Mỹ, tiến sĩ Henry Kissinger

Đồng chí Lê Đức Thọ là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một chiến sĩ cách mạng kiên cường, một cán bộ lãnh đạo giàu kinh nghiệm của Đảng, Nhà nước và là nhà ngoại giao tài ba, nhà thương thuyết có tầm nhìn chiến lược, khôn khéo.

Đồng chí Lê Đức Thọ, tên thật là Phan Đình Khải sinh ngày 10/10/1911, tại xã Dịch Lễ, huyện Mỹ Lộc - nay là xã Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định trong một gia đình nhà nho yêu nước. Từ mảnh đất Nam Định giàu truyền thống văn hoá, văn hiến và đấu tranh cách mạng, với lòng yêu nước nồng nàn và chí căm thù giặc sâu sắc, trước cảnh đất nước, quê hương bị kẻ thù giày xéo, đồng chí Lê Đức Thọ đã sớm giác ngộ và nguyện đi theo con đường cách mạng của Đảng để cứu nước, cứu dân.

Trên bất cứ cương vị nào, bằng bản lĩnh và trí tuệ của mình, đồng chí Lê Đức Thọ cũng hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng và Nhân dân giao phó. Trong quá trình hoạt động cách mạng từ năm 1936 - 1945, mặc dù nhiều lần bị thực dân Pháp bắt giam nhưng đồng chí Lê Đức Thọ luôn giữ vững lý tưởng, ý chí kiên cường của người cộng sản. Trong mọi hoàn cảnh, đồng chí kiên trì hoạt động cho Đảng, tham gia lập chi bộ, chi ủy, làm Bí thư Chi bộ nhà tù Hòa Bình; lãnh đạo, giáo dục đảng viên, tù chính trị học tập; bồi dưỡng, kết nạp những đảng viên ưu tú cho Đảng; chỉ đạo, tổ chức giải thoát nhiều cán bộ quan trọng ra khỏi nhà tù. Sau khi được trả tự do, đồng chí Lê Đức Thọ giữ trọng trách Bí thư Xứ ủy Bắc Kỳ, Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đảng. Đồng chí đã có nhiều sáng tạo, quyết đoán, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo ưu tú của Đảng trong tổng khởi nghĩa giành độc lập dân tộc.

Đồng chí Lê Đức Thọ không chỉ là nhà cách mạng, người cộng sản kiên cường mà còn là nhà ngoại giao xuất sắc với tầm nhìn và chiến lược khôn khéo, kiên quyết về nguyên tắc, linh hoạt về sách lược. Tên tuổi đồng chí gắn liền với cuộc đàm phán giữa Việt Nam và Mỹ ở Paris, đưa lại Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Trong suốt gần 5 năm đàm phán ở Paris (từ tháng 10/1968 đến tháng 1/1973), đồng chí Lê Đức Thọ được ví như vị tướng ở ngoài biên, Ông thực hiện rất nghiêm túc đường lối chiến lược trong đàm phán mà Bác Hồ đã trực tiếp căn dặn và những chủ trương của Bộ Chính trị đề ra. Nhưng phần đóng góp của cá nhân Ông thật là to lớn, ông đã thể hiện năng lực của một nhà ngoại giao tài ba, nhà thương thuyết có tầm nhìn chiến lược, khôn khéo, “vừa đánh vừa đàm”, luôn luôn giành thế chủ động tấn công, buộc đối phương phải đi vào đàm phán theo cách của mình. Đã có lúc Henri Kissinger, một học giả kỳ cựu và là một trong những khối óc lớn nhất của nước Mỹ thời bấy giờ, dẫn đầu đoàn Mỹ đàm phán bí mật phải thốt lên: “Tôi có thể làm tốt hơn nếu như đối diện trên bàn đàm phán không phải là ông Lê Đức Thọ”, “đàm phán với ông Thọ quả là cân não!”.

Bản thân đồng chí Lê Đức Thọ không trải qua một trường lớp đào tạo về ngoại giao nào, nhưng lại thể hiện tài ba đến kẻ thù cũng phải kính nể. Chính là bởi, trong con người ông đã hội tụ nhiệt huyết của một người cách mạng luôn phấn đấu cho

độc lập, tự do, thống nhất của Tổ quốc. Đó là dũng khí của một chiến sĩ cách mạng kiên cường, của một nhà thương lượng ngoại giao đầy bản lĩnh. Trong suốt quá trình thương lượng, phía Mỹ không ít lần đưa ra những lời đe dọa. Đồng chí Lê Đức Thọ đã không ngần ngại đáp lại: “Chúng tôi đã đánh nhau với các ông 10 năm và cũng đã đàm phán 5 năm rồi. Nay các ông có sẵn sàng mới đi đến giải quyết, không thể dùng đe dọa với chúng tôi được đâu”. Và đúng như vậy, dưới mái đầu bạc trắng như mây, vẫn toát lên những lời nói đanh thép, nhiều lần Kissinger phải cúi mặt xuống nghe ông Thọ nói với những từ ngữ khá nặng nề như lửa đối, ngu xuẩn, tráo trở, lật lọng... Thật là dũng cảm! Không có dũng khí không làm được. Khi nghỉ giải lao, Kissinger hỏi ông Thọ: “Ông có bao giờ phê phán cán bộ mình như phê phán tôi không?”. Ông Thọ nói: “Tôi chỉ nói lên tiếng nói của nhân dân tôi thôi. Cán bộ của tôi có quay quắt, lật lọng, tráo trở đâu mà tôi phê phán họ”.

Thắng lợi của cách mạng nước ta tại Hội nghị Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam là thắng lợi của trí tuệ, thắng lợi của chính nghĩa, thắng lợi của một dân tộc anh hùng, dưới sự lãnh đạo của Đảng chân chính có đường lối chính trị đúng đắn, sáng tạo, trong chiến thắng này có đóng góp quan trọng của đồng chí Lê Đức Thọ. Những hoạt động ngoại giao của đồng chí Lê Đức Thọ tại Hội nghị Paris đã để lại một số bài học kinh nghiệm quý cho nền ngoại giao Việt Nam.

N.H

ĐẤU TRANH, VẠCH TRẦN LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC LỊCH SỬ

 CHÍNH TÂM

Đất nước đã trải qua gần nửa thế kỷ hòa bình, độc lập, Nhân dân đang sống trong tự do, ấm no, hạnh phúc và vươn tới thịnh vượng. Thế nhưng, các thế lực phản động, những kẻ hận thù dân tộc vẫn cứ ráo riết chống phá; chúng cố tình xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành quả cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam bằng những luận điệu vô cùng xảo trá, độc địa...

Chiêu trò cũ, dã tâm mới

Phỉ báng lịch sử, khơi gợi hận thù, kích động mâu thuẫn... là mục tiêu thâm độc của các thế lực thù địch, phản động đã và đang thực hiện. Thực chất, những chiêu trò này không mới; song, chúng thực hiện bằng những hành vi hết sức xảo trá, thâm thù.

Để nhận thấy, cứ vào dịp Nhân dân ta tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, số đối tượng cực đoan, thù địch trong và ngoài nước lại tru tréo, gào thét những luận điệu bịa đặt, bóp méo sự thật... nhằm hạ thấp ý nghĩa các sự kiện quan trọng này. Trên Internet, mạng xã hội (MXH) chúng tán phát các bài viết, sáng tác, phỏng vấn, hình ảnh... hòng gây hoang mang dư luận, gây rối tình hình an ninh chính trị đất nước.

Ví như, khi đất nước ta tổ chức kỷ niệm Ngày toàn thắng (30-4), các thế lực thù địch, số đối tượng chống đối trong các hội, nhóm phản động lưu vong

lại lu loa, nào: “Ngày Quốc Hận”, “Tháng Tư Đen”, “Vo gạo bằng nước mắt”... Nhiều kẻ cho rằng Đại thắng mùa Xuân năm 1975, thống nhất đất nước chỉ là nội chiến, là chiến tranh ủy nhiệm, chiến tranh ý thức hệ nên không có gì đáng tự hào. Một số kẻ tùy tiện phán xét lịch sử, cho rằng kỷ niệm Ngày chiến thắng không phải là một việc “tử tế” (!)...

Cù Huy Hà Vũ, kẻ từng bị tuyên án khi bóp méo sự thật về cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, gây chia rẽ, thù hận dân tộc. Vũ đã phát ngôn rằng, hòa hợp dân tộc không dừng ở hòa hợp giữa hai bên “thắng cuộc” và “thua cuộc” mà còn là hòa hợp giữa những nhà dân chủ với chính quyền hiện nay. Chỉ khi nào “chế độ cộng sản sụp đổ, người Việt mới có hòa hợp, hòa giải” (!). Nguyễn Lân Thắng, “kẻ đốt đèn” trong một gia đình khoa học với xảo ngôn: “Minh mong ngày 30/4 sẽ chuyển thành ngày tưởng niệm những mất mát của dân tộc”. Còn Lý Thái Hùng,

“con rối” của tổ chức khủng bố Việt Tân hô hào: “Biến ngày 30-4 từ “quốc hận” trở thành “tinh thần quốc kháng” để chống lại chế độ cộng sản...”.

Năm 2018, số đối tượng “chống cộng” lưu vong ở Mỹ tụ tập cái gọi “Tập hợp vì dân chủ cho Việt Nam” để tổ chức hội thảo: “Nhìn lại chiến tranh Việt Nam”; chúng lu loa: “Việt Nam vẫn chưa có tự do, vẫn chưa có dân chủ. Nên sứ mệnh của người trẻ tại hải ngoại sẽ phải tiếp tục đồng hành, tiếp tục tranh đấu cho tự do và dân chủ”(?!)...

Trong nước, nhóm “Văn đoàn độc lập Việt Nam” cũng “bàn” chuyện “xét lại lịch sử”, với luận điệu: “Có nhất thiết phải qua chiến tranh mới giành được độc lập không?”. “Nếu không cần chống Mỹ, miền Nam có giàu như Hàn Quốc không?”....

Tương tự, khi cả nước tổ chức kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh (2-9), luận điệu xuyên tạc lịch sử cách mạng, phủ nhận vai trò

lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam lại rêu rao trên các diễn đàn MXH. Chúng diễn trò “hạ bệ” lãnh tụ; phủ nhận công lao trời biển của Chủ tịch Hồ Chí Minh và vai trò to lớn của Chủ nghĩa Mác - Lênin đối với cách mạng Việt Nam. Chúng cho rằng: “Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin với học thuyết đấu tranh giai cấp đã gây ra cảnh “nổi da nấu thịt” suốt mấy chục năm; rằng, Hồ Chí Minh đưa chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là một sai lầm lịch sử...”. Trâng tráo hơn, chúng cho rằng, Cách mạng Tháng Tám đã đưa dân tộc vào “thảm họa” với hai cuộc chiến tranh (1945 - 1954 và 1954 - 1975), làm cho đất nước bị tàn phá, dân tộc bị phân ly, nên ngày nay vẫn nghèo nàn, đói khổ...(?!)

Luận điệu xuyên tạc vai trò của Đảng, phủ nhận lịch sử và thành quả cách mạng Việt Nam, thì Nguyễn Thanh Giang (đối tượng chống đối cực đoan ở Hà Nội) là kẻ phản động nhất. Lão đã phủ nhận công lao, sự hy sinh xương máu của các thế hệ Nhân dân Việt Nam qua 02 cuộc kháng chiến trường kỳ chống Pháp và đế quốc Mỹ để giành độc lập, thống nhất đất nước của dân tộc ta. Lão phát ngôn: “Cách nay mười năm, tôi vẫn nghĩ đánh Pháp, đuổi Nhật là công của Đảng.... Nhưng giờ này tôi nhận ra là vô nghĩa”. Nói về cuộc kháng chiến chống Mỹ của Nhân dân ta, lão trâng tráo: “Tôi nhận ra cuộc kháng chiến chống Mỹ là vô nghĩa. Đáng lẽ không nên xảy ra núi sông xương máu như vậy” (?!). Xin hỏi: Ngày nay, Nhân dân Việt Nam (có gia đình lão) được sống trong một đất nước hòa bình, độc lập, tự chủ là điều vô nghĩa sao?. Theo lão, cứ cam tâm sống kiếp nô lệ, lầm than của người dân mất nước là

có nghĩa sao?!...

Phủ nhận lịch sử là đắc tội với tổ tiên

Từ xuyên tạc, bôi bẩn lịch sử, phủ nhận vai trò lãnh tụ và Đảng Cộng sản Việt Nam, “phủi bụi” vào quá khứ oai hùng của dân tộc, chúng lộ “nguyên hình” những kẻ phản quốc! Chúng không hiểu gì về quá khứ, mù mờ hoặc cố tình đánh tráo sự thật, phủ nhận lịch sử Việt Nam bằng những luận điệu tráo trở và hết sức bẩn thỉu.

Tom Polgar - nhân viên cấp cao tòa đại sứ Mỹ, một trong những người Mỹ cuối cùng rời khỏi Việt Nam, trong Hồi ký đã viết: “Ai không học được gì ở lịch sử, bắt buộc phải lặp lại sai lầm trong lịch sử”. Còn Giáo sư D.G. Faust - Hiệu trưởng Trường Đại học Harvard (Mỹ) đã nói: “Lịch sử soi rọi những sự mù quáng và tàn bạo đã làm nên chiến tranh. Nó giúp chúng ta hình dung và đấu tranh cho hòa bình”.

Phần nộ trước luận điệu “xét lại”, cho rằng “Không cần chiến tranh sau này đất nước vẫn giàu mạnh”; “đánh pháp, đuổi Nhật; kháng chiến chống Mỹ là vô nghĩa”, nhà sử học người Mỹ gốc Việt - Nguyễn Mạnh Quang đã viết: “Trừ phi không biết hoặc thuộc loại phản quốc, khi có một nước khác đến ngồi trên đầu làm chủ, không có một người dân tử tế nào bằng lòng chờ cho có ngày bọn thực dân tự động trả lại cơ đồ ông cha mình cả. Nếu theo luận điệu ươn hèn như trên, thì những công lao và sự hy sinh của hàng triệu anh hùng sĩ trong các lực lượng kháng chiến của Nhân dân ta trong đại cuộc đánh đuổi giặc Pháp ngoại xâm từ năm 1858 đến 1954 đều là vô ích hay sao! Và hàng triệu anh hùng sĩ đã ngã xuống trong cuộc chiến 1954-1975 để đòi lại miền Nam trong tay Mỹ, đem lại thống nhất

cho đất nước cũng là vô ích hay sao! Đưa ra luận điệu này là tỏ ra vô ơn với hàng triệu anh hùng liệt sĩ đã ngã xuống cho Tổ quốc Việt Nam được trường tồn”.

Thực tiễn sau 46 năm đất nước hoàn toàn độc lập và hơn 35 năm đổi mới, một Việt Nam đã thay đổi vượt bậc, đất nước phồn vinh, Nhân dân có cuộc sống ngày càng sung túc, đủ đầy và đang thực hiện khát vọng vươn lên trở thành quốc gia hùng cường. Chủ tịch Hồ Chí Minh sai lầm ở chỗ nào? Đảng Cộng sản Việt Nam sai lầm ở đâu? Bác Hồ và Đảng không lãnh đạo Nhân dân đứng lên đánh Pháp, đuổi Nhật, thực hiện cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, quét sạch bè lũ tay sai; xây dựng một nước Việt Nam hoàn toàn thống nhất, gian sơn thu về một mối mà chỉ “xin” đế quốc ngoại bang “rủ lòng thương” tự rút quân, trả lại hòa bình cho Việt Nam ư ?! Rõ ràng, đây là luận điệu của những kẻ phản quốc, cần quyết liệt lên án, vạch trần !

Đạo lý truyền thống của người Việt, bất hiếu với cha mẹ là tội nặng nhất; vong ân, bội nghĩa với thế hệ tiền nhân đã hy sinh xương máu để vun đắp, tạo dựng cuộc sống hiện tại cho mình là mắc tội vô ơn với tổ tiên, nguồn cội, đó là những kẻ đê tiện!

Sự dối trá, hèn hạ, phỉ báng lịch sử, khơi gợi hận thù để kích động mâu thuẫn, lặp lại sai lầm... không chỉ là hành động vô lương, vô pháp, vô ơn với tiền nhân; xúc phạm sự hy sinh xương máu của biết bao thế hệ người Việt Nam mà còn là sự phá hoại tương lai tươi sáng của dân tộc. Vì “Lịch sử là tiếng vọng của quá khứ trong tương lai” (Victor Hugo). Chúng ta cần quyết liệt đấu tranh, lên án, vạch trần!...

C.T

Tà tâm của khủng bố Việt Tân chắc chắn sẽ thất bại

 VĂN TÒA

Thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và theo mệnh lệnh của trái tim, hơn một tháng qua, những người lính cụ Hồ đã xung trận chống giặc Covid-19 tại các vùng tâm dịch thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương. Họ là những người đang chịu nhiều vất vả, khó khăn và nguy hiểm như những người nơi tuyến đầu khác.

Đáng tiếc rằng những hình ảnh đẹp đẽ đó đã bị Tổ chức khủng bố Việt Tân làm méo mó, biến dạng với những lời lẽ xuyên tạc rằng: “Quân đội vào Sài Gòn để dẹp loạn nếu dân đối xuống đường biểu tình”. Và rằng: “Quân đội hiện diện khắp đường phố Sài Gòn là để răn đe dân chứ không phải chống dịch!”.

Đó là lời của những kẻ nảo cùn, tâm hẹp, dã tâm kích động sự chia rẽ quân dân.

Khi xem trên các phương tiện thông tin đại chúng, rất nhiều người dân Việt Nam và kiều bào nước ngoài, đã bày tỏ cảm xúc yêu thương và tự hào

về người lính cụ Hồ. Khó có ai ngờ rằng một đội quân từng đối mặt và chiến thắng những kẻ thù hung bạo nhất trong lịch sử chiến tranh Việt Nam, nay đội quân ấy lại làm những việc rất đỗi đời thường mà trên thế giới này có lẽ chưa có quân đội nào làm như thế. Họ giúp dân đi chợ, “tay xách nách mang” đưa gạo, đưa thịt, cá, rau, củ, quả đến từng ngõ, ngõ tận nhà cho dân; đội ngũ y, bác sĩ quân y thì tham gia xét nghiệm và tiêm phòng vaccin.

Bọn khủng bố Việt Tân cho rằng đó là những hình ảnh được dàn dựng, tuyên truyền. Thừa rằng, trong thời đại thông tin như hiện nay, những việc làm đó được ghi lại khá nhiều. Nhiều vì đó là những câu chuyện thật, những việc làm thật có ở khắp cả nước, được chính người dân ghi lại chứ không phải chỉ có nhà báo.

Ở tỉnh Lâm Đồng, bộ đội, công an, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức thiện nguyện xuống tận vườn của dân, cùng với dân thu hoạch hàng chục ngàn tấn rau, củ, quả rồi vận chuyển

xuống thành phố Hồ Chí Minh và các vùng tâm dịch để hỗ trợ cho người dân trong thời gian thực hiện giãn cách.

Còn tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, cán bộ, học viên, chiến sĩ đến từ các học viện, nhà trường, đơn vị quân đội trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa cùng tham gia chống dịch như đi chợ mua thực phẩm giúp dân, chăm sóc cây trồng, bảo vệ tài sản cho người dân; bộ đội cùng lực lượng dân quân chăm sóc vật nuôi, bảo vệ tài sản cho các hộ dân đi điều trị và cách ly. Hay như, Hội Phụ nữ Bộ CHQS tỉnh Thanh Hóa đóng gói lượng thực, thực phẩm hỗ trợ đồng bào miền Nam; bộ đội huyện Trấn Đề tỉnh Sóc Trăng tặng quà cho hộ khó khăn do đại dịch COVID -19.

Chỉ từng đó thôi cũng đủ để chứng minh rằng khủng bố Việt Tân là loại người cực kỳ vô cảm và xảo trá. Chúng chẳng hiểu gì về bản chất của quân đội Nhân dân Việt Nam, một đội quân không giống hoàn toàn với quân đội các nước khác. Quân đội Nhân dân Việt Nam

là đội quân do Nhân dân sinh ra, khi có giặc thì chiến đấu, khi không có giặc thì sản xuất, giúp dân lúc thiên tai hoạn nạn. Nơi nào Nhân dân gặp khó thì nơi đó có quân đội. Bộ đội giúp dân làm đường, làm cầu; bộ đội giúp dân làm nhà sau bão lũ... và không ít người lính đã ngã xuống để dân được sống.

Đó là đặc trưng riêng có của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Bởi vậy mới có câu: “Quân với dân như cá với nước”. Và cũng chính những đặc trưng đó đã tạo nên một sức mạnh phi thường, giúp Quân đội Nhân dân Việt Nam bảo vệ vẹn toàn lãnh thổ của đất nước, chủ quyền của quốc gia, dân tộc.

Một đội quân được sinh ra từ Nhân dân, vì Nhân dân mà chiến đấu, vì Nhân dân mà phục vụ thì làm gì có chuyện trấn áp dân, làm hại dân. Họ chỉ trấn áp những kẻ cố tình phá hoại cuộc sống yên bình của người dân; họ bảo vệ dân, bảo vệ chế độ; họ chiến đấu và tiêu diệt kẻ thù; diệt trừ những lũ mặt người tâm quỷ mà thôi.

Giặc Covid-19 đang hoành hành, cả thế giới lao đao. Đây là cuộc chiến với kẻ thù vô hình. Một cuộc chiến không đàm phán, không chiến tuyến, không đầu hàng. Một cuộc chiến vô cùng khó khăn, gian khổ và đẫm máu nước mắt.

Chỉ tính riêng ở Mỹ, trong chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ tổn thất nhân mạng trên 625 ngàn người (bao gồm tại Châu Âu và cả Thái Bình Dương) nhưng số người chết do đại dịch này ở Mỹ tính đến ngày 15/9/2021 đã có gần 682.100 người, và con số này chưa dừng lại. Một số nước, lâm vào tình trạng rất thê thảm! Chết không có chỗ chôn như Ấn Độ,



Indonexia chẳng hạn. Ở Việt Nam đại dịch này cũng đã gây ra những hậu quả khó lường. Tính đến ngày 15/9/2021, Việt Nam ghi nhận trên 635 ngàn ca mắc, số ca tử vong cũng đã lên gần 16 ngàn người. Một con số rất đau lòng! Vì vậy, việc tăng cường lực lượng quân đội cùng xung trận diệt trừ Covid-19 là việc phải làm và đã góp phần vào việc giảm áp lực cho đội ngũ tuyến đầu; ý thức thực hiện giãn cách nghiêm hơn, việc cung cấp lương thực, thực phẩm cho người dân kịp thời hơn và đặc biệt là dân an lòng, tin tưởng hơn vào chiến thắng đại dịch Covid-19.

Những điều tốt đẹp ấy, khủng bố Việt Tân không thể

không nhìn thấy, chẳng qua là họ sợ phải nhìn thấy những điều tốt đẹp ấy thôi. Họ đang rất muốn Việt Nam vỡ trận, người nhiễm bệnh càng nhiều càng tốt, số người chết càng nhiều họ càng hả dạ. Chỉ có như vậy thì chúng mới tha hồ nói xấu Đảng, xuyên tạc chế độ, kích động bạo lực, xúi giục biểu tình. Dã tâm đó của khủng bố Việt Tân là không thể che giấu.

Với bản lĩnh, ý chí và sự kiên cường của một dân tộc đã được nuôi dưỡng, tôi rèn trong suốt quá trình dựng và giữ nước, chắc chắn Việt Nam sẽ chiến thắng đại dịch Covid-19; tà tâm của bọn khủng bố Việt Tân chắc chắn sẽ thất bại.

V.T

Lối suy diễn chủ quan và thiên cận

 VĂN TÒA

Thời gian qua, trên mạng xã hội xuất hiện một số thông tin của một số người dân có hộ khẩu thường trú tại huyện Lâm

Hà đang sinh sống ở các tỉnh có dịch, nghi ngờ một số cán bộ đã bớt xén tiền hỗ trợ các gia đình gặp khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19.

Câu hỏi họ đặt ra là tại sao cùng là người dân có hộ khẩu thường trú tại huyện Lâm Hà đang sinh sống và làm việc tại vùng dịch, nhưng có người



thì nhận hỗ trợ 1,5 triệu đồng, có người chỉ nhận một triệu đồng, như vậy 500 ngàn đồng còn lại đi đâu?”.

Và người ta cũng lo tin rằng, tỉnh Lâm Đồng không tổ chức đón công dân của mình đang bị kẹt ở các vùng dịch là do chạy theo thành tích, sợ đưa công dân về thì con số ca nhiễm tăng cao, mất thành tích chống dịch.

Chúng tôi đã làm việc với ngành chức năng và được biết số tiền chênh lệch 500 ngàn đồng đó không phải là do ăn chặn hay bớt xén mà là do người dân hiểu nhầm, hiểu không đầy đủ về chủ trương của tỉnh.

Thực tế, có 2 văn bản thực hiện chủ trương hỗ trợ người dân vùng giãn cách, với 2 mức hỗ trợ khác nhau: Một là, văn bản của UBND huyện Lâm Hà hỗ trợ cho người dân có hộ khẩu ở Lâm Hà đang công tác, sinh sống và học tập ở vùng dịch với mức hỗ trợ 1 triệu đồng/người; Hai là, văn bản của UBND tỉnh về việc hỗ trợ cho người dân có hộ khẩu Lâm Đồng đang ở vùng dịch với mức hỗ trợ 1,5 triệu đồng/người.

Như vậy có thể hiểu: Cùng là người Lâm Hà nhưng người nào nhận 1 triệu đồng thì đó là tiền của huyện Lâm Hà hỗ trợ. Người được nhận 1,5 triệu đồng là tiền của tỉnh hỗ trợ.

Người nào ít khó khăn thì huyện hỗ trợ, người khó khăn hơn thì tỉnh hỗ trợ. Sự nhầm lẫn này, lỗi không phải ở phía người dân mà là lỗi của công tác triển khai thực hiện, không giải thích rõ ràng. Vẫn biết rằng “một đồng lúc khó bằng cả kho

lúc thừa” nhưng thôi, nhiều hơn nhau 500 ngàn đồng thì cũng chẳng sao, cùng là người Lâm Hà và cơ bản cái quý là ở tình người trong cơn đại dịch, động viên nhau, nương đỡ nhau, cùng nhau vượt qua đại dịch là chính...

Còn chuyện Lâm Đồng không đón công dân về là do sợ mất thành tích chống dịch của tỉnh...thì đây là sự suy diễn chủ quan, thiếu thông tin và thiếu căn.

Chủ trương của Lâm Đồng là không đón ồ ạt mà đón theo thứ tự ưu tiên người già yếu, tàn tật, phụ nữ mang thai, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...

Nếu đón ồ ạt về thì không thể đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện trang thiết bị và cả nguồn nhân lực cho việc chăm sóc và phòng chống dịch ở các khu cách ly. Điều đặc biệt nguy hiểm nữa là không ai dám chắc rằng không có người mang mầm bệnh và như vậy chuyện lây bệnh giữa những người cùng lúc đón sẽ không xảy ra và cũng không loại trừ khả năng lây chéo trong thời gian cách ly tập trung, người khỏe bỗng dưng thành người mắc bệnh.

Đã có những trường hợp sau 14 ngày cách ly, được cho về nhà, rồi có tới vài ba lần xét nghiệm âm tính nhưng sau đó dương tính, lây lan ra cộng đồng, không những nguy hiểm cho bản thân mà còn làm khổ cho gia đình và an nguy cho cả cộng đồng...cho nên chủ trương của Lâm Đồng không đón ồ ạt, suy cho cùng cũng là vì sức khỏe cho cộng đồng, lợi cho cái chung chứ chẳng phải

cho riêng ai.

Vừa rồi tỉnh đã tổ chức đón gần 500 thai phụ và người thân từ các vùng dịch về, trong số đó có 2 người dương tính với SARS CoV2. Điều đó càng chứng tỏ, việc đón công dân về không thể chủ quan, cần phải được tiến hành thận trọng, có lộ trình theo diện ưu tiên; và chỉ khi nào đảm bảo được các điều kiện cần thiết thì mới đón về, an toàn đến đâu thì đón về đến đó, không để vượt quá khả năng phòng, chống Covid-19 của tỉnh. Chủ trương đó là hợp lý, vừa khoa học, vừa thực tiễn.

Dự kiến sắp tới, tỉnh sẽ đón hơn 100 thai phụ nữa và hiện nay mọi thứ đã sẵn sàng. Như vậy, nói Lâm Đồng vô cảm không chịu đón công dân của mình về là lời nói hết sức phũ phàng với những gì mà tỉnh đã thực hiện trong thời gian qua.

Rất cảm thông và hết sức chia sẻ với những bức xúc của người dân Lâm Đồng đang ở các vùng dịch. Sự mong muốn được trở về nhà là nhu cầu chính đáng nhưng cần phải biết chờ đợi. Thủ tướng Phạm Minh Chính đã nói: Một đồng phòng dịch hiệu quả thì không phải mất hàng triệu đồng chống dịch. Phòng dịch mà hiệu quả thì không phải chống dịch. Dĩ nhiên để thực hiện được điều này rất cần sự cảm thông, chia sẻ và đồng lòng của người dân, trong đó có cả công dân Lâm Đồng đang sinh sống, công tác, học tập ở các vùng dịch và người thân của họ đang sống nơi quê nhà.

V.T

Thông tin thời sự trong nước, thế giới

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

I. CÁN BỘ NỘI CHÍNH LÀ “THANH BẢO KIỂM” SẮC BÉN, “LÁ CHẮN” VỮNG CHẮC BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC

Đây là phát biểu chỉ đạo quan trọng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc các cơ quan nội chính triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, ngày 15/9.

Các cơ quan nội chính đạt nhiều kết quả to lớn

Tại Hội nghị, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Nội chính Trung ương Phan Đình Trạc trình bày Báo cáo tóm tắt “Tình hình, kết quả công tác nội chính nhiệm kỳ Đại hội XII và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng”. Theo đó, trong nhiệm kỳ Đại hội XII, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; sự chỉ đạo sâu sát, toàn diện của đồng chí Tổng Bí thư và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của cấp ủy, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các ban, bộ, ngành Trung ương, địa phương, các cơ quan nội chính đã nỗ lực, cố gắng, hoàn thành toàn diện các



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chủ trì Hội nghị

nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần xây dựng và phát triển đất nước, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Nổi bật là:

Tích cực, chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước nhiều chủ trương, chính sách lớn về nội chính, góp phần xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường

hòa bình, ổn định để xây dựng và phát triển đất nước.

Công tác tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực, bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân.

Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán được tăng cường, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 1.300 tổ chức Đảng và 87.000 đảng viên

vi phạm. Đây là bước đột phá trong công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương, sự đoàn kết, thống nhất, trong sạch, vững mạnh của Đảng.

Ngành thanh tra, kiểm toán đã kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính hơn 580.000 tỷ đồng, gần 9.000 ha đất; kiến nghị xử lý trách nhiệm hơn 9.700 tập thể, cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 480 vụ việc có dấu hiệu tội phạm; kiến nghị khắc phục nhiều sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế-xã hội. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

Thực hiện tốt vai trò tiên phong, chủ công trong đấu tranh, tạo bước đột phá phát hiện, xử lý tham nhũng, góp phần từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Các cơ quan nội chính đã quán triệt và thực hiện nghiêm chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tập trung lực lượng, tăng cường phối hợp, kịp thời phát hiện, tham mưu chỉ đạo xử lý nghiêm minh nhiều vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, thực hiện: “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”, “không chịu bất kỳ sức ép không trong sáng của tổ chức, cá nhân nào”.

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã xử lý kỷ luật hơn 3.200

cán bộ, đảng viên vi phạm liên quan đến tham nhũng, trong đó hơn 110 cán bộ diện Trung ương quản lý. Các cơ quan tiến hành tố tụng đã khởi tố, điều tra 1.202 vụ/2.649 bị can, truy tố 1.141 vụ/2.731 bị can, xét xử sơ thẩm 1.100 vụ/2.663 bị cáo về các tội tham nhũng, trong đó có 18 bị cáo nguyên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý. Tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng được nâng lên, đạt tỷ lệ trung bình hàng năm hơn 32% so với số tiền có điều kiện thi hành, tăng gấp 3 lần so với nhiệm kỳ trước.

Về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Ban Nội chính Trung ương nhấn mạnh một số nội dung lớn sau:

Một là, chủ động, tích cực nghiên cứu, tham mưu với Đảng, Nhà nước các chủ trương, chính sách lớn về công tác nội chính.

Hai là, phát huy tốt hơn nữa vai trò nòng cốt bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn để phát triển đất nước.

Ba là, tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước.

Bốn là, phát huy hơn nữa vai trò chủ công, nòng cốt, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng.

Năm là, xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm

minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Sáu là, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan nội chính thực sự trong sạch, vững mạnh; tăng cường hợp tác quốc tế về công tác nội chính.

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đánh giá cao vai trò của các cơ quan nội chính trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng XII và nhất trí với phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong chương trình hành động triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII của các cơ quan nội chính. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề nghị các cơ quan nội chính tiếp tục chủ động tham mưu các giải pháp chiến lược trong bảo vệ Đảng, nhà nước, bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tập trung xây dựng xã hội trật tự kỷ cương, giữ vững môi trường hòa bình để phát triển đất nước. Quán triệt thực hiện nghiêm bài học dựng nước đi đôi với giữ nước, giữ nước từ lúc nước chưa nguy. Xây dựng thế trận lòng dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc, kết hợp chặt chẽ giữa củng cố quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội.

Trong điều kiện dịch Covid - 19 có diễn biến phức tạp như hiện nay, các cơ quan nội chính càng phải nâng cao cảnh giác, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ. Đồng thời, có sự phối hợp chặt chẽ để tăng cường sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ; đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế, hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo đảm kịp thời, khả thi, tạo động lực mới cho phát

triển kinh tế - xã hội, phát triển đất nước nhanh và bền vững. Trong công tác xây dựng pháp luật phải thật sự công tâm, khách quan, không mang lợi ích cá nhân, lợi ích ngành vào xây dựng pháp luật. Cùng với xây dựng pháp luật, cần nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật đi đôi với kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề nghị các cơ quan nội chính trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực phải dựa vào dân, tôn trọng Nhân dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh phòng chống tham nhũng tiêu cực và trước hết phải phòng chống tham nhũng hiệu quả ngay trong các cơ quan phòng chống tham nhũng để các cơ quan nội chính thật sự là thanh bảo kiếm, là lá chắn vững chắc bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ Nhân dân, giữ gìn trật tự xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Tổng Bí thư tin tưởng, với truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm cao, các cơ quan nội chính sẽ triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tổ chức và phương thức hoạt động, đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp to lớn hơn nữa vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

II. TIẾP TỤC THÁO GỖ KHÓ KHĂN CHO DOANH

NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ, HỘ KINH DOANH

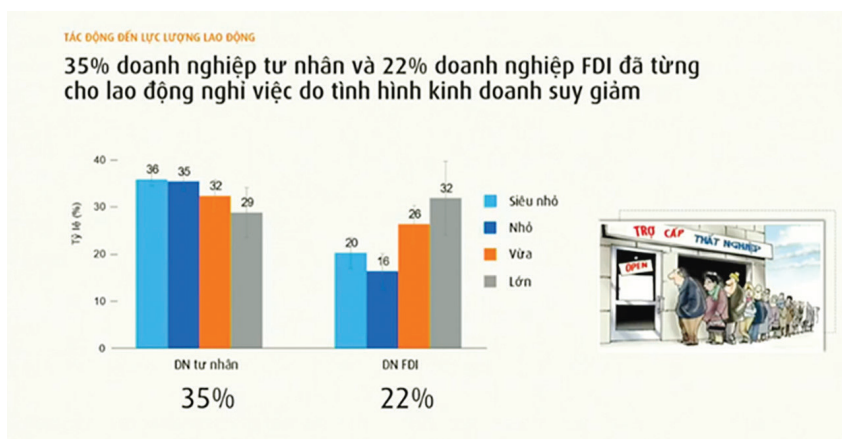
Kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát vào đầu năm 2020, Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt và ban hành kịp thời nhiều cơ chế, chính sách và giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, như Nghị quyết số 116/2020/QH14 của Quốc hội; các Nghị định: số 41/2020/NĐ-CP; số 44/2021/NĐ-CP; số 52/2021/NĐ-CP; các Nghị quyết của Chính phủ: số 42/NQ-CP, số 84/NQ-CP; số 63/NQ-CP, số 68/NQ-CP... nhằm tăng cường công tác phòng, chống dịch, chăm lo đời sống, bảo vệ sức khỏe Nhân dân và hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, đảm bảo mục tiêu kép vừa phòng chống dịch vừa phát triển kinh tế. Các cấp, các ngành, các địa phương và Nhân dân cả nước đã chủ động, kịp thời thực hiện các biện pháp mạnh mẽ, quyết liệt để phòng, chống, ngăn chặn dịch bệnh, đồng thời khắc phục khó khăn để duy trì các hoạt động sản xuất, kinh doanh, bước đầu đã thu được một số kết quả tích cực, được xã hội và cộng đồng doanh nghiệp ghi nhận, đánh giá cao.

Tuy nhiên, trong những tháng gần đây, tình hình dịch

bệnh Covid-19 ở nước ta diễn biến phức tạp hơn, do xuất hiện biến chủng mới, tốc độ lây lan nhanh khiến cho các doanh nghiệp vốn đã bị tổn thương lại càng trở nên khó khăn hơn bao giờ hết. Các nguồn lực dự trữ đang cạn dần, trong khi thị trường trong nước và quốc tế giảm mạnh và chưa có dấu hiệu phục hồi hoặc đang phục hồi rất chậm. Sức chống chịu của khu vực doanh nghiệp tiếp tục suy giảm.

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, trong 8 tháng đầu năm, cả nước có 85,5 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể và hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 24,2% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, 43,2 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 25,9% so với cùng kỳ năm 2021; 30,1 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 24,5%; 12,2 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 17,8%. Tính riêng trong tháng 8, có 6.441 doanh nghiệp rời khỏi thị trường, giảm 34,9% so với tháng trước và giảm 18,9% so với cùng kỳ năm 2020.

Theo Thống kê của Liên



minh Hợp tác xã (HTX) Việt Nam, có 90% tổng số HTX đã giảm mạnh doanh thu và tỷ lệ lớn HTX hoạt động cầm chừng hoặc ngừng hoạt động do đứt gãy chuỗi cung ứng tiêu thụ nông sản và dịch vụ...

Trước thực trạng trên, để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do tác động tiêu cực của dịch Covid-19, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ổn định sản xuất, kinh doanh, hồi phục và tạo đà phát triển trong thời gian tới, ngày 09/9/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19, trong đó đề ra mục tiêu đến hết năm 2021 phấn đấu đạt: Lũy kế ít nhất khoảng 01 triệu lượt khách hàng là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được hưởng chính sách tín dụng hỗ trợ ứng phó dịch bệnh; Đa số các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh quay trở lại hoạt động; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách gia hạn nộp thuế; miễn, giảm thuế, phí, tiền thuê đất; hỗ trợ giảm tiền điện, tiền nước, cước viễn thông, các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, đào tạo lao động,... cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương quán triệt, thực hiện quyết liệt, hiệu quả một số giải pháp chính sau: (1) Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp

phòng, chống dịch Covid-19, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phục hồi, duy trì và phát triển sản xuất, kinh doanh gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch; (2) Đảm bảo ổn định sản xuất, lưu thông hàng hoá thông suốt, hiệu quả, an toàn, khắc phục gián đoạn chuỗi cung ứng; (3) Hỗ trợ cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn về tài chính, dòng tiền cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; (4) Tạo điều kiện thuận lợi về lao động, chuyên gia...

III. THỰC HIỆN NGHIÊM THÔNG ĐIỆP 5T TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn đang tiếp tục diễn biến phức tạp ở nhiều địa phương trên cả nước, nhất là ở Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam, ngày 01/9/2021, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Chỉ thị 09/CT-BYT về tăng cường triển khai các biện pháp kiểm soát dịch Covid-19. Theo đó, đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện nghiêm yêu cầu 5K và thông điệp 5T.

Cán bộ, đảng viên và các

tăng lớp Nhân dân cho rằng, trong thời gian qua, thông điệp 5K của Bộ Y tế (khẩu trang, khử khuẩn, khoảng cách, khai báo y tế, không tụ tập đông người) đã phát huy hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao ý thức của người dân đối với công tác phòng, chống dịch bệnh, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm trong cộng đồng. Mặc dù vậy, làn sóng dịch bệnh Covid-19 lần thứ 4 với sự xuất hiện của biến thể Delta có mức độ lây lan nhanh, tính chất rất nguy hiểm đã khiến công tác phòng, chống dịch bệnh của nước ta trở nên khó khăn, phức tạp hơn rất nhiều. Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch, đặc biệt là tăng cường thực hiện giãn cách xã hội, tuy nhiên, đến nay, dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp. Số ca bệnh, ca tử vong vẫn còn cao ở nhiều địa phương, tiếp tục gây áp lực lớn đối với ngành Y tế nói riêng và cả xã hội nói chung. Điều này đặt ra những thách thức lớn trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Vì vậy, thông điệp 5T của Bộ Y tế ra đời trong thời điểm này là kịp thời, phù



hợp với tình hình mới.

Tuy nhiên, một số ý kiến băn khoăn về việc triển khai thực hiện thông điệp 5T, đối với người dân ở các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội, họ chỉ có thể tuân thủ nghiêm 5K, còn các yếu tố khác như: thực phẩm, thầy thuốc đến tận nhà, test Covid, tiêm chủng... phụ thuộc vào sự chủ động của chính quyền và các cơ quan chức năng. Mặt khác, do điều kiện kinh tế - xã hội, cơ sở vật chất, nguồn cung vắc-xin... ở các địa phương không giống nhau nên việc thực hiện các yếu tố khác bên cạnh thông điệp 5K là rất khó khăn, đặc biệt là “thầy thuốc đến tận nhà” và “tiêm chủng”.

Theo các chuyên gia y tế, hiện tại, công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đặt ra nhiều yêu cầu mới cần phải đáp ứng trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19. Vì vậy, việc Bộ Y tế đưa ra “Thông điệp 5T” nhằm củng cố các “pháo đài” phòng, chống Covid-19 trong tăng cường giãn cách xã hội là phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh. Trong đó, tuân thủ 5K vẫn là biện pháp chủ yếu, quan trọng nhất để phòng lây nhiễm bệnh. Những nội dung khác nhằm bổ sung về chuyên môn và đảm bảo về an sinh. Để sớm kiểm soát được dịch bệnh, người dân tại các vùng đang thực hiện giãn cách xã hội cần tuân thủ thực hiện đúng thông điệp 5K. Đồng thời, cơ quan chức năng cần đáp ứng kịp thời các yếu tố khác về thực phẩm, thầy thuốc, test Covid, tiêm chủng... để người dân yên tâm ở nhà, hạn chế ra ngoài nhằm tránh bị lây nhiễm Covid-19...

Về vấn đề Test Covid cho tất cả người dân, các chuyên gia y tế cho rằng, nên để người dân tự test Covid-19 tại gia đình qua sự hướng dẫn và giám sát của nhân viên y tế hoặc đội ngũ tình nguyện viên nhằm giảm áp lực cho nhân viên y tế, cho Nhà nước và tránh lây nhiễm do tập trung đông người tại nơi lấy mẫu. Đối với trường hợp đã tiêm đủ 2 mũi vaccin phòng Covid-19 cũng cần tuân thủ thực hiện tốt thông điệp 5K của Bộ Y tế. Theo nhiều chuyên gia, trong tất cả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 thì giãn cách xã hội vẫn là biện pháp quan trọng nhất để cắt đứt chuỗi lây nhiễm, nếu không thực hiện nghiêm quy tắc “ai ở đâu, ở yên đấy”, nếu vẫn để tình trạng “trong lồng ngoài chặt” thì dịch bệnh rất dễ bùng phát mạnh hơn. Bên cạnh đó, vấn đề tiêm vaccine phòng Covid-19 vẫn là căn bản, lâu dài để đạt miễn dịch cộng đồng...

THÔNG TIN THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

I. KẾT QUẢ CHUYẾN



Quang cảnh buổi làm việc giữa Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ với Chủ tịch Ủy ban Thương mại quốc tế Nghị viện châu Âu Bernd Lange.

THAM DỰ HỘI NGHỊ CÁC CHỦ TỊCH QUỐC HỘI THẾ GIỚI LẦN THỨ 5 VÀ THĂM MỘT SỐ NƯỚC CHÂU ÂU CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI VƯƠNG ĐÌNH HUỆ

Từ ngày 05 - 11/9/2021, đồng chí Vương Đình Huệ, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam tham dự Hội nghị các Chủ tịch Quốc hội thế giới lần thứ 5 (WCSP5) tại Cộng hòa Áo; thăm, làm việc với Nghị viện châu Âu (EP), Vương quốc Bỉ; thăm chính thức Cộng hòa Phần Lan. Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, thể hiện ở các nội dung sau:

Thứ nhất, Quốc hội Việt Nam đã có những đóng góp quan trọng vào thành công của WCSP 5

Chủ tịch Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội Việt Nam tham gia Hội nghị WCSP5 ở các phiên thảo luận toàn thể và thảo luận chuyên đề về những nội dung quan trọng, bao gồm: (1) phát triển bền vững; (2) tăng cường vai trò của chủ nghĩa đa phương trong hợp



Chủ tịch Quốc hội Phần Lan Anu Vehvilainen chào đón Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức Phần Lan

tác chống Covid-19 và phục hồi sau đại dịch, chuyển đổi nền kinh tế; (3) đấu tranh chống biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

Trong bài phát biểu về chủ đề chung “Sự dẫn dắt nghị viện vì chủ nghĩa đa phương hiệu quả hơn nhằm đem lại hòa bình và phát triển bền vững cho người dân và Trái đất này”, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ nêu rõ: Cùng với nhiều cơ hội mới mở ra, thế giới hiện nay đối mặt với rất nhiều thách thức nghiêm trọng mà không một quốc gia, cường quốc nào có thể giải quyết, mà cần sự hợp tác đa phương, chung tay của các quốc gia. Trên tinh thần đó, các Nghị viện cần thể hiện vai trò dẫn dắt và đồng hành với các Chính phủ, thúc đẩy hợp tác đa phương, kết nối gia tăng nguồn lực, phát huy sự nỗ lực, sức sáng tạo của mỗi người dân, doanh nghiệp để vượt qua đại dịch Covid-19, bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người dân, gìn giữ môi trường hòa bình, phục hồi và phát triển kinh tế

bền vững.

Trong bài phát biểu tại phiên họp toàn thể “Để đạt được phát triển bền vững đòi hỏi tập trung hơn vào những lĩnh vực nào, hạnh phúc ấm no cho người dân, bảo vệ môi trường hay ưu tiên phát triển kinh tế”, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ chia sẻ quan điểm: Phát triển bền vững cần chú trọng vào việc chăm lo sức khỏe con người và bảo vệ môi trường hơn là chỉ tập trung cho tăng trưởng kinh tế bằng mọi giá. Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ nêu rõ: Quốc hội Việt Nam đã thúc đẩy và giám sát việc thực hiện các văn bản pháp luật về chuyển đổi mô hình kinh tế hướng tới nền kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường tái chế, tái sử dụng; nỗ lực hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; nâng cao công tác tuyên truyền và giáo dục về môi trường và chất lượng cuộc sống của người dân...

Ngoài ra, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ còn có 3 bài phát biểu tại các chuyên đề khác về: Phục hồi sau đại dịch, Chuyển đổi nền kinh tế để ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy phát triển bền vững, về Ứng phó với đại dịch Covid-19 và thách thức đối với cơ chế hợp tác đa phương trong việc đáp ứng nhu cầu của người dân...

Các bài phát biểu của Chủ tịch Quốc hội đều mang tính thời sự có tính toàn cầu, được Lãnh đạo Quốc hội các nước ghi nhận đánh giá cao, đóng góp vào Tuyên bố chung cũng như sự thành công tốt đẹp của Hội nghị các Chủ tịch Quốc hội thế giới lần thứ 5.

Trong khuôn khổ tham dự Hội nghị WCSP5, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã có rất nhiều hoạt động tiếp xúc song phương với Lãnh đạo IPU, Chủ tịch Nghị viện các nước tham dự Hội nghị. Tại các cuộc tiếp xúc, Chủ tịch Quốc hội và các bên đều thống nhất thúc đẩy tăng cường hơn nữa quan hệ hợp tác với các nước, khẳng định thông điệp về một đất nước Việt Nam với một Quốc hội hành động, là một quốc gia chủ động, tích cực, có trách nhiệm trong hợp tác đa phương, có chính sách đối ngoại rộng mở, khát khao phát triển và nỗ lực vươn lên...

Thứ hai, kết thúc tốt đẹp chuyến thăm EU, Vương quốc Bỉ và thăm chính thức Cộng hòa Phần Lan

Trong chuyến tham dự Hội nghị tại Áo, thăm EU, Vương quốc Bỉ và thăm chính thức Cộng hòa Phần Lan, Chủ tịch Quốc hội đã dành nhiều thời gian để tiếp lãnh đạo các tập đoàn kinh tế, các đối tác

đã đầu tư và đang có ý định hợp tác đầu tư vào Việt Nam. Tại các cuộc làm việc, Chủ tịch Quốc hội nêu rõ: Việt Nam chủ trương thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu; ưu tiên thu hút các dự án thuộc lĩnh vực công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, nghiên cứu phát triển; có sự lan tỏa kết nối hợp tác, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào chuỗi giá trị; thúc đẩy kinh tế số và đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững kinh tế xã hội của Việt Nam.

Chủ tịch Quốc hội đã lắng nghe, ghi nhận kết quả của các nhà đầu tư nước ngoài và trong nước, đồng thời cũng chia sẻ với những khó khăn mà các nhà đầu tư đang gặp phải do tác động của dịch Covid-19. Chủ tịch Quốc hội cũng khẳng định, Quốc hội Việt Nam luôn ủng hộ và sẽ có những chính sách pháp lý tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư nước ngoài đến đầu tư làm ăn tại Việt Nam.

Trong các cuộc làm việc với các nhà Lãnh đạo châu Âu về phát triển nghề cá bền vững, Chủ tịch Quốc hội đề nghị Nghị viện châu Âu và các nước ủng hộ, thúc đẩy Ủy ban châu Âu EC sớm gỡ bỏ “thẻ vàng” IUU đối với hải sản Việt Nam. Khẳng định đây là lĩnh vực hợp tác có tiềm năng lớn giữa Việt Nam với các nước EU.

Cùng với các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc của Chủ tịch Quốc hội, các Bộ trưởng đã có các cuộc làm việc rất thực chất với các đối tác tại nước mà Đoàn đến thăm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng trong thu hút đầu

tư, xúc tiến thương mại, hợp tác nông nghiệp... để có những định hướng hợp tác trong và sau dịch Covid-19.

Trong chuyến thăm và làm việc tại Áo, Bỉ và Phần Lan, Chủ tịch Quốc hội đã đến thăm, nói chuyện với cán bộ, nhân viên Đại sứ quán Việt Nam tại các nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của kiều bào với quê hương, đất nước cũng như các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta; đồng thời chia sẻ với những khó khăn của bà con Việt kiều bị ảnh hưởng và tác động của dịch Covid-19 và biểu dương tinh thần đoàn kết, phát huy văn hoá truyền thống dân tộc...

Thứ ba, thực hiện hiệu quả chủ trương ngoại giao vaccine

Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 và yêu cầu cấp bách của công tác phòng, chống dịch hiện nay, mục tiêu thực hiện chủ trương ngoại giao vaccine được thể hiện trong tất cả các hoạt động của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ và Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội nước ta.

Trước khi bắt đầu chuyến công tác, Chủ tịch Quốc hội đã trực tiếp gửi Thư cho Chủ tịch Quốc hội của các nước Liên minh châu Âu cảm ơn sự hỗ trợ, sự quan tâm của các nước hỗ trợ Việt Nam vaccine và các trang thiết bị y tế phòng chống dịch.

Tại các cuộc hội đàm, hội kiến Lãnh đạo các nước cũng như các cuộc gặp gỡ các đại diện các tập đoàn kinh tế, các nhà đầu tư các nước châu Âu, Chủ tịch Quốc hội đề nghị các nước hỗ trợ Việt Nam trong việc

tiếp cận nguồn cung vaccine, nhượng lại vaccine chưa cần sử dụng, hỗ trợ cung cấp vật tư y tế như máy thở, bộ kit xét nghiệm Covid để bảo vệ sức khỏe Nhân dân... Kết quả: Bỉ và Slovakia đã hỗ trợ 200.000 liều vaccine cho Việt Nam và cam kết hỗ trợ, nhượng lại nhiều triệu liều vaccine. Nhiều tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đã hỗ trợ các trang thiết bị và vật tư y tế, nhất là các bộ kit xét nghiệm Covid, tổng trị giá đạt trên 1.028 tỷ đồng (không bao gồm 200.000 liều vaccine do Bỉ và Slovakia tài trợ và một số vật tư y tế khác). Ngoài ra, trong khuôn khổ chuyến thăm, một số hợp đồng liên quan đến sản xuất kit xét nghiệm, nghiên cứu và sản xuất vaccine đã được ký kết. Toàn bộ số vaccine và trang thiết bị y tế phòng, chống dịch đã được đưa về Việt Nam và trao cho Đại diện Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Y tế để nhanh chóng chuyển đến các tỉnh, thành phố phục vụ công tác phòng chống dịch.

Như vậy, chuyến thăm và làm việc của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ tại châu Âu đã thành công tốt đẹp. Thành công tốt đẹp của chuyến thăm không chỉ về mặt chính trị ngoại giao, xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư mà còn thể hiện kết quả quan trọng về thực hiện ngoại giao vaccine trong bối cảnh diễn biến dịch Covid-19 phức tạp như hiện nay. Đúng như Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ khẳng định: “Cùng với những thành công to lớn về chính trị, ngoại giao nghị viện, hợp tác kinh tế thương mại, đầu tư thì kết quả ngoại giao vaccine cũng chính là những thành công, kết quả cụ thể quan trọng

để Đoàn cấp cao Quốc hội báo cáo kết quả chuyển công tác với Nhân dân. Đồng thời khẳng định, Quốc hội đang tiếp tục đổi mới là một Quốc hội hành động, lấy thực tiễn cuộc sống để ban hành chính sách và giám sát thực hiện hiệu quả chính sách trong cuộc sống”.

II. VIỆT NAM THAM DỰ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOÀN CẦU

Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình, tối ngày 02/9/2021 (theo giờ Việt Nam), Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự và phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh thương mại dịch vụ toàn cầu năm 2021 theo hình thức ghi hình. Đây là hoạt động chính nằm trong khuôn khổ Hội chợ thương mại dịch vụ quốc tế Trung Quốc năm 2021 do Bộ Thương mại Trung Quốc và Chính quyền thành phố Bắc Kinh (Trung Quốc) đồng tổ chức từ ngày 02 - 07/9/2021.

Với chủ đề “Số hóa mở ra tương lai, Dịch vụ thúc đẩy phát

triển”, lãnh đạo các nước đã tập trung thảo luận, đánh giá tầm quan trọng của xu thế số hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của từng nước, tác động của số hóa đối với khu vực và toàn cầu, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công nghệ số, nhất là trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp trên toàn cầu. Trên tinh thần đó, Thủ tướng đã đề xuất một số giải pháp: (1) Các nước cần tận dụng chuyển đổi số để đẩy nhanh hoàn thành mục tiêu phát triển bền vững 2030 của Liên Hợp quốc; (2) Tăng cường hơn nữa vai trò của các thỏa thuận quốc tế trong hợp tác về công nghệ số và kinh tế số để kinh tế số phát triển mạnh mẽ, đúng hướng trên cơ sở tổng hòa lợi ích chung của toàn xã hội; đồng thời, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo đảm quyền riêng tư

cũng như chống độc quyền và xóa bỏ sự bất bình đẳng trong thực hiện các nghĩa vụ thuế; (3) Chú trọng đến hợp tác giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực khoa học - công nghệ; góp phần hỗ trợ người lao động từng bước thích ứng với công nghệ số; (4) Đề cao vai trò của công nghệ số trong thuận lợi hóa thương mại, nhất là lưu chuyển hàng hóa bằng vận tải đa phương thức, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của người dân, bảo đảm cho chuỗi cung ứng không bị gián đoạn trong bối cảnh dịch Covid-19; (5) Tăng cường thương mại điện tử qua biên giới trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi, qua đó giúp thúc đẩy xuất khẩu, nhất là xuất khẩu các loại nông thủy sản có tính thời vụ.

2. Việt Nam lên tiếng trước việc Trung Quốc thi hành Luật An toàn giao thông hàng hải sửa đổi: Ngày 01/9/2021, trả lời câu hỏi của phóng viên về phản ứng của Việt Nam trước việc Trung Quốc chính thức thi hành Luật An toàn giao thông hàng hải sửa đổi, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ: Các quốc gia cần tuân thủ nghiêm túc các điều ước quốc tế mà mình là thành viên, nhất là Công ước của Liên Hợp quốc về Luật Biển 1982 (UNCLOS) - khuôn khổ pháp lý cho mọi hoạt động trên biển và đại dương, khi ban hành các văn bản nội luật liên quan đến biển. Việt Nam kiên quyết, kiên trì thực hiện các biện pháp phù hợp với luật pháp quốc tế để thực thi, bảo vệ chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam; chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán trên các



Thủ tướng Phạm Minh Chính đã dự và có bài phát biểu quan trọng tại Hội nghị thượng đỉnh thương mại dịch vụ toàn cầu năm 2021.

vùng biển của mình được xác định theo đúng quy định của UNCLOS.

3. Hội nghị Bộ trưởng Y tế Nhóm Các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) diễn ra từ ngày 05 - 06/9/2021 tại Rome (Italy), với thông điệp chính là “xây dựng trở lại tốt hơn” và tăng cường hợp tác, đoàn kết và bình đẳng để “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Hội nghị đã tổ chức 3 phiên họp: (1) Tác động của đại dịch Covid-19 đến các mục tiêu phát triển bền vững (SDG); (2) Định hướng các giải pháp để ngăn chặn, ứng phó với các đại dịch trong tương lai; (3) Xem xét những chiến lược toàn cầu tốt nhất để hỗ trợ việc phát triển và tiếp cận công bằng vaccine, phương pháp điều trị và việc chẩn đoán.

Hội nghị ra Tuyên bố “Hiệp ước Rome” trong đó cam kết đảm bảo người dân trên toàn thế giới được tiếp cận vaccine phòng Covid-19, đồng thời đặt mục tiêu tiêm chủng cho ít nhất là 40% dân số toàn cầu vào cuối năm 2021. Bên cạnh đó, các bộ trưởng y tế G20 nhấn mạnh tầm quan trọng của sự phối hợp đa phương mạnh mẽ trong việc ứng phó với đại dịch Covid-19 và hỗ trợ phục hồi toàn cầu, trong đó Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đóng vai trò trung tâm và dẫn đầu.

Những cam kết tại Hội nghị Bộ trưởng Y tế G20 đã tiếp tục khẳng định vai trò của G20 trong việc tìm kiếm những cách thức để đối phó với đại dịch Covid-19, phục hồi và hỗ trợ các nền kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề do dịch bệnh gây ra.

III. LIÊN MINH CHÂU ÂU NỖ LỰC NGĂN CHẶN TÁI

DIỄN TÌNH TRẠNG DI CƯ

Cuộc khủng hoảng di cư ở châu Âu năm 2015 bùng phát do sự gia tăng số lượng người nhập cư chưa từng có đến “Lục địa già” này, với nguyên nhân chính bắt nguồn từ hậu quả của những cuộc xung đột, gây

chuyển người di cư, như: Maroc, Thổ Nhĩ Kỳ và Libya để hạn chế được dòng người di cư trái phép. Tuy nhiên, cơ chế này chưa mang tính căn cơ, bao trùm để có thể giải quyết được thách thức và không mang lại hiệu quả như mong muốn. Thậm



Trẻ em tị nạn tại cửa khẩu biên giới Afghanistan - Pakistan- ở Chaman-tây nam Pakistan ngày 27-8-2021

nên khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội ở các nước Bắc Phi và Trung Đông. Cuộc khủng hoảng đã gây chia rẽ các nước thành viên EU và đặt ra thách thức về an ninh, kinh tế, xã hội đối với châu lục. Đặc biệt, các nước ở vị trí cửa ngõ châu Âu, như: Italy, Hy Lạp và Tây Ban Nha phải chứng kiến làn sóng người di cư quá lớn khi chưa kịp có sự chuẩn bị, dẫn đến cảnh hỗn loạn và bất ổn an ninh gia tăng. Trong khi đó, rất nhiều người di cư đã mất mạng vì mạo hiểm vượt biển để tìm đường di cư đến “miền đất hứa”.

Kể từ sau cuộc khủng hoảng năm 2015 đến nay, EU đã cố gắng giảm bớt dòng người di cư bằng cách tìm kiếm thỏa thuận với các nước trung

chí, các nước trung chuyển dường như lại sử dụng người di cư như một “con bài” để gây sức ép với EU. EU cũng trang bị những công cụ để quản lý dòng người di cư “bên ngoài”, nghĩa là tập trung bảo vệ biên giới bên ngoài và kiểm tra an ninh nghiêm ngặt, song vấn đề đoàn kết với những nước nhập cảnh đầu tiên vẫn còn nhiều điều cần phải thảo luận.

Hiện nay, các nước ở tuyến đầu như Hy Lạp và Italy đang đề nghị có sự giúp đỡ trong vấn đề này. Bên cạnh đó, Ủy ban châu Âu (EC) đã đưa ra đề xuất hiệp ước mới về di cư và cư trú của châu Âu thay cho hiệp ước năm 2016, theo đó loại bỏ hạn ngạch và không đưa ra hình phạt nào cho những nước phản đối, cung

cấp 10.000 euro/người lớn tị nạn, lấy từ ngân sách của EU cho các quốc gia sẵn sàng tiếp nhận. Bộ trưởng Nội vụ các nước thành viên EU cũng đã tiến hành các cuộc thảo luận về nội dung của kế hoạch cải cách.

Tuy vậy, tiến trình trên hiện vẫn “giậm chân tại chỗ”. Tháng 5/2021, hình ảnh hàng nghìn người bất chấp an toàn tính mạng tràn vào bờ biển ở thành phố Ceuta của Tây Ban Nha, trong nỗ lực tìm cách vào châu Âu đã gây lo ngại cho cộng đồng quốc tế. Chỉ riêng 6 tháng đầu năm 2021, Cơ quan bảo vệ biên giới châu Âu (Frontex) đã ghi nhận hơn 33.000 lượt người di cư trái phép đến châu Âu, phần lớn trong số họ từ các nước Libya, Syria...

“Bóng ma” khủng hoảng di cư vốn đã phức tạp lại càng rối ren hơn khi Taliban kiểm soát Afghanistan. Tình hình Afghanistan đặc biệt hỗn loạn sau khi Taliban kiểm soát thủ đô Kabul. Nhiều người dân Afghanistan đã đổ xô về các khu vực sân bay và các khu vực biên giới với hy vọng có thể nhanh chóng rời khỏi đất nước. Tại các khu vực biên giới giữa Afghanistan và các nước láng giềng, như: Uzbekistan, Thổ Nhĩ Kỳ và Pakistan, hàng triệu người Afghanistan đã băng qua khu vực biên giới để sang các nước láng giềng tị nạn. Dòng người tháo chạy ồ ạt khỏi Afghanistan khiến nhiều nước láng giềng lo ngại về nguy cơ xảy ra làn sóng người di cư như đã từng xảy ra ở Syria sau khi chiến tranh nổ ra ở quốc gia Trung Đông này 10 năm về trước.

Liên Hợp quốc đã bày tỏ quan ngại về một cuộc

khủng hoảng mới chỉ bắt đầu ở Afghanistan và ước tính đến cuối năm 2021 sẽ có thêm nửa triệu người tị nạn Afghanistan rời bỏ đất nước đến các nước láng giềng. Trong khi đó, theo EU, các nước láng giềng sẽ là “nơi trung chuyển” người Afghanistan di cư bất hợp pháp vào châu Âu, đặt châu lục trước nguy cơ tái diễn thảm họa di cư trầm trọng như năm 2015.

Nhằm tìm kiếm sự đồng thuận để giúp đỡ các quốc gia láng giềng đang tiếp nhận những người tị nạn rời bỏ Afghanistan, đồng thời hài hòa các tiêu chí tiếp nhận nhằm ngăn chặn cuộc khủng hoảng di cư, EU đã triệu tập Hội nghị Bộ trưởng Nội vụ bất thường hôm 31/8/2021 tại Brussels (Bỉ). Tại Hội nghị, các Bộ trưởng Nội vụ EU khẳng định, chính sách của toàn liên minh là “quyết tâm hành động chung để tránh sự lặp lại cuộc khủng hoảng năm 2015”, đồng thời tăng cường việc bảo vệ biên giới bên ngoài châu Âu. Ưu tiên của EU lúc này là hỗ trợ tài chính ở các nước láng giềng của Afghanistan nhằm tránh dòng người di cư bất hợp pháp quy mô lớn đến EU.

Trong Tuyên bố chung sau khi kết thúc Hội nghị, EU cam kết cung cấp cho người di cư “sự bảo vệ đầy đủ chủ yếu trong khu vực”. Tuy nhiên, 27 Bộ trưởng Nội vụ EU chưa đưa ra bất kỳ cam kết định lượng nào về việc tiếp nhận người tị nạn Afghanistan ở EU.

Theo các chuyên gia, tinh thần sẵn sàng “chia lửa” và sự đồng thuận tại Hội nghị sẽ là một trong những mấu chốt trước mắt giúp 27 nước thành viên EU ngăn chặn tái diễn bi kịch di cư.

IV. NƯỚC MỸ 20 NĂM SAU VỤ KHỦNG BỐ 11/9

Vụ khủng bố ngày 11/9 cách đây 20 năm - một sự kiện được ví như trận Trân Châu Cảng thứ hai - đã vĩnh viễn thay đổi nước Mỹ.

Trước sự kiện này, nước Mỹ đang ở đỉnh cao của quyền lực thế giới với sức mạnh kinh tế, quân sự và ảnh hưởng vượt trội. Tuy nhiên, việc theo đuổi chiến lược chống khủng bố sai lầm đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức mạnh và vị thế của nước Mỹ.

Ở bên ngoài, chỉ cách đây không lâu, Taliban vừa giành lại chính quyền ở nơi 20 năm trước họ đã bị quân đội Mỹ đánh bại. Còn Trung Quốc đang chờ Mỹ sa chân để soán ngôi cường quốc số 1 của Mỹ. Ở trong nước, nỗi lo bao trùm đối với người dân Mỹ hiện nay là tình trạng mất an ninh, nhập cư ồ ạt, siêu lạm phát và nợ công kỷ lục...

Sự kiện 11/9 và những phản ứng quá đỗi

Buổi sáng ngày 11/9/2001, nước Mỹ bàng hoàng chứng kiến 4 vụ tấn công khủng bố liên tiếp bằng máy bay: hai chiếc máy bay chở khách đâm thẳng vào làm sập tòa tháp đôi Trung tâm Thương mại Thế giới ở New York, một chiếc lao bên ngoài Lầu năm góc và chiếc còn lại bị rơi ở Pennsylvania trong nỗ lực tấn công Tòa Bạch Ốc bất thành. Tổng cộng có gần 3.000 người thiệt mạng và 6.000 người bị thương trong các vụ tấn công được thực hiện bởi những kẻ khủng bố Al-Qaeda được huấn luyện tại các căn cứ ở Afghanistan do Taliban kiểm soát.

Đối với tuyệt đại đa số người Mỹ, việc tấn công vào Tòa tháp đôi - biểu tượng sức mạnh

Mỹ - bởi những kẻ khủng bố là điều không thể chấp nhận được. Ngay lập tức, một liên minh chống khủng bố toàn cầu do Mỹ lãnh đạo đã hình thành. Và tất cả chiến lược an ninh quốc gia, chiến lược đối ngoại của Mỹ trong giai đoạn này đều xoay quanh mục tiêu chống khủng bố trên phạm vi toàn cầu và đập tan các nhóm khủng bố tìm cách tấn công nước Mỹ, lợi ích của Mỹ và đồng minh, cũng như những kẻ đã bao che cho chúng.

Câu nói nổi tiếng của cựu Tổng thống Bush trong việc phân định bạn, thù lúc đó là: Nếu các anh không đứng về phía chúng tôi chống lại bọn khủng bố thì các anh là kẻ thù của chúng tôi ("You are either with us, or against us").

Afghanistan đã trở thành mục tiêu đầu tiên trong cuộc chiến chống khủng bố của Mỹ ngay sau khi Taliban bác bỏ yêu cầu trao trả trùm khủng bố Osama bin Laden và đóng cửa các trại huấn luyện khủng bố của Al-Qaeda trên lãnh thổ nước này. Thắng lợi quân sự mau chóng trước một đối thủ "tàng hình" Taliban khiến Mỹ chủ quan, mất cảnh giác và lao tiếp vào cuộc chiến Vùng Vịnh II, lật đổ tổng thống Saddam Hussein của Iraq năm 2003.

Hai cuộc phiêu lưu quân sự lớn cùng những tính toán sai lầm khiến Mỹ phải trả giá rất đắt, ở lại Iraq đến 8 năm và Afghanistan tới 20 năm với chi phí quân sự trực tiếp là 2000 tỷ USD, gần 10.000 sinh mạng và hàng chục ngàn thương vong.

Sai lầm trong việc coi khủng bố là mối đe dọa an ninh lớn nhất, rồi dồn toàn bộ nguồn lực quốc gia trong cuộc chiến chống khủng bố, đã làm Mỹ



Tòa tháp đôi tại New York bốc cháy ngùn ngụt sau khi bị máy bay đâm vào cách đây 20 năm

phân tán nguồn lực, làm lệch hướng các ưu tiên.

Trong khi đó, cuộc chiến chống khủng bố hoàn toàn có thể được thực hiện hiệu quả sau khi đánh bại Taliban bằng các công cụ khác ít tốn kém hơn như: sử dụng các lực lượng thực thi pháp luật; tăng cường các biện pháp bảo vệ an ninh bên trong nước Mỹ; phối hợp trong việc chia sẻ thông tin tình báo với các đồng minh; triển khai lực lượng quân sự tinh gọn cùng các loại vũ khí thông minh ở bên ngoài... thay vì phải tốn kém hàng nghìn tỷ USD để can thiệp vào tiến trình hòa giải và tái thiết quốc gia - một công việc mà quân đội Mỹ không được đào tạo và huấn luyện để làm.

Cuộc chiến chống khủng bố đã thay đổi nước Mỹ ra sao?

Trong cuộc thăm dò dư luận của Kênh truyền hình Fox News ngày 9/9/2021, tức chỉ 2 ngày trước lễ kỷ niệm 20 năm

sự kiện 11/9, khoảng 2/3 số người Mỹ (64%) được hỏi ý kiến cho rằng sự kiện 11/9 đã vĩnh viễn thay đổi cuộc sống của họ.

Thực vậy, sau sự kiện 11/9, một loạt các nhóm khủng bố bên ngoài đã bị tiêu diệt, bóc dỡ mạng lưới hoặc cắt nguồn cung cấp tài chính. Bên cạnh đó, một loạt các biện pháp kiểm soát an ninh gắt gao đã được áp dụng tại các sân bay, cửa khẩu, bến cảng, các khu mua sắm hoặc vui chơi đông người... ở trên khắp nước Mỹ. Những biện pháp kiểm soát an ninh này vẫn tiếp tục được duy trì và trở thành một phần cuộc sống của người Mỹ ngay cả khi nguy cơ khủng bố giảm đi.

Điều này đã làm giảm đáng kể các cuộc tấn công phối hợp có tổ chức và quy mô lớn nhằm vào nước Mỹ và đồng minh. Trong 20 năm qua, mặc dù Mỹ và các đồng minh châu Âu vẫn phải hứng chịu một số

cuộc tấn công khủng bố, nhưng nhìn chung các cuộc tấn công này là tương đối nhỏ, và đều kém xa so với vụ khủng bố ngày 11/9 cả về quy mô, mức độ và con số thương vong.

Cũng trong cuộc thăm dò dư luận trên của Fox News vừa qua, 65% người Mỹ được hỏi cho rằng nước Mỹ hiện nay an toàn hơn so với năm 2001, trong khi đó chỉ có 17% cho rằng Nước Mỹ kém an toàn, còn 13% thì cho rằng thách thức khủng bố đối với an ninh nước Mỹ vẫn như cũ, không có gì thay đổi. Và khác với năm 2001, tỷ lệ người Mỹ hiện lo ngại về khủng bố bị đẩy xuống hàng “thứ yếu”, chỉ còn 60%, sau các mối lo ngại về lạm phát (86%), bạo lực (81%), y tế (78%), sự trỗi dậy của Trung Quốc (73%), thất nghiệp (71%), thâm hụt ngân sách liên bang (70%) và Covid - 19 (69%).

Điều này cho thấy, cuộc chiến chống khủng bố liên tục trong hơn 20 năm qua của Mỹ đã đem lại một số kết quả tích cực nhất định. Đáng chú ý, tâm trạng an toàn của người Mỹ trong cuộc thăm dò dư luận lần này được thực hiện khoảng 3 tuần sau khi Taliban giành được quyền kiểm soát tại Kabul và hiện đang có một số nghi ngại nổi lên về sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố.

Vị thế bấp bênh của nước Mỹ trên phạm vi toàn cầu

Việc tập trung nguồn lực trong cuộc chiến chống khủng bố khiến vị thế của nước Mỹ trên bàn cờ thế giới bị lung lay nghiêm trọng.

Thứ nhất, sự tập trung bất cân đối, thiên về khu vực Trung Đông - Bắc Phi. Để tập trung cho chiến lược chống khủng

bố, Mỹ phải cấu trúc lại chiến lược an ninh, đối ngoại như tập trung nhiều hơn vào khu vực có nguy cơ cao, nơi sinh ra các nhóm khủng bố Hồi giáo cực đoan như Trung Đông - Bắc Phi, rồi bắt tay làm lành với các địch thủ như Nga, Trung Quốc, Pakistan, tiếp đó là xây dựng các liên minh ngoại giao, quân sự mới trên phạm vi toàn cầu.

Việc tập trung vào khu vực Trung Đông - Bắc Phi và sự can thiệp quân sự vào khu vực này đã tạo ra một loạt các bất ổn mới từ Iraq, Syria đến Libya. Kết cục là thay vì đem lại hòa bình và ổn định trong khu vực thì chính sách và sự can thiệp sai lầm của Mỹ lại giúp cho ảnh hưởng của Nga tăng lên ở Syria và Trung Đông. Bên cạnh đó là sự xuất hiện của các nhóm hồi giáo cực đoan mới như Nhà nước Hồi giáo IS được hình thành trên lãnh thổ Iraq và Syria trong giai đoạn 2012 - 2016.

Thứ hai cuộc chiến chống khủng bố làm cho Trung Quốc trở thành quốc gia được hưởng lợi nhiều nhất. Từ chỗ được Tổng thống Bush xem là địch thủ khi mới lên cầm quyền nhưng nhờ có sự kiện 11/9, Trung Quốc lại được Mỹ chuyển hóa, tranh thủ và lợi dụng để trở thành đối tác trong cuộc chiến chống khủng bố toàn cầu.

Kết quả là vào cuối nhiệm kỳ của Tổng thống Bush năm 2008, quan hệ Trung - Mỹ quay trở lại thời kỳ trắng mắt mới và ở đỉnh cao nhất kể từ khi hai nước bình thường hóa quan hệ ngày 01/01/1979. Tiếp đó, Trung Quốc tiếp tục tận dụng mối quan hệ tốt này với Mỹ để âm thầm xây dựng sức mạnh kinh tế và quân sự để rồi trở thành cường quốc có khả năng thách

thức Mỹ trên mọi phương diện, đi kèm với tham vọng soán ngôi Mỹ, trở thành cường quốc hùng mạnh nhất toàn cầu.

Sai lầm chiến lược của Mỹ trong việc xác định các thách thức toàn cầu sau sự kiện khủng bố 11/9 cũng tương tự như sai lầm trước đó hơn 30 năm khi can thiệp vào cuộc chiến Việt Nam với sự có mặt của trên 500.000 quân và coi Việt Nam là thách thức lớn nhất đối với an ninh của Mỹ khi đó. Còn Liên Xô, đối thủ không đội trời chung của Mỹ trong Chiến tranh lạnh, lại là bên hưởng lợi nhiều nhất, tập trung phát triển sức mạnh quân sự và đạt được thế quân bình với Mỹ về bộ ba vũ khí hạt nhân chiến lược (tàu ngầm hạt nhân, máy bay ném bom hạt nhân và tên lửa hạt nhân vượt đại Châu) vào đầu những năm 1970 mà cho đến tận bây giờ Mỹ vẫn chưa tìm cách phá vỡ nổi.

Thứ ba, cuộc chiến chống khủng bố đã tạo ra gánh nặng lớn về ngân sách. Từ chỗ duy trì mức nợ liên bang khá thấp cách đây 20 năm thì nay Mỹ đứng trước món nợ ngân sách khổng lồ tới trên 28.000 tỷ USD, tức khoảng 120% GDP. Đó là chưa kể con số 3.500 tỷ USD mà chính quyền Biden dự kiến sẽ vay tiếp 3.500 để phục hồi nền kinh tế Mỹ giai đoạn sau Covid-19.

Như vậy, cái giá phải trả cho những tính toán và bước đi sai lầm trong cuộc chiến chống khủng bố sau sự kiện 11/9 là rất lớn. Và chưa bao giờ kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay, nước Mỹ ở vào một vị thế bấp bênh và tương lai thiếu chắc chắn như giai đoạn hiện nay.

B.B.T

Lâm Đồng sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa XII)

 HỒNG VĨNH

Ngày 22/9/2021, Tỉnh ủy Lâm Đồng tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị 05). Các đồng chí: Trần Đức Quận - Ủy viên TW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Trần Đình Văn- Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng; đồng chí Trần Văn Hiệp - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh dự và chỉ đạo Hội nghị cùng các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; bí thư các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; chủ tịch UBND các huyện, thành phố và 40 gương điển hình tiêu biểu... tham dự.



Đồng chí Trần Đức Quận, UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu tại Hội nghị. Ảnh: Viết Liễu

Báo cáo đề dẫn do đồng chí Bùi Thắng, UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trình bày cũng như phóng sự tại Hội nghị đều khẳng định: Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị 05 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã tạo chuyển biến khá rõ nét. Từ việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền đến việc đề ra các nội dung, giải pháp thực hiện có hiệu quả. Từ sự chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và sự vào cuộc tích cực của các cấp ủy đảng, chính quyền, hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân đã tạo nên bức tranh sinh động trong học và làm theo Bác.

Là cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì, tham mưu, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 05, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng chủ trì, phối hợp tốt với các ngành, địa phương trong tỉnh, tổ chức biên soạn, phát hành trên 600 văn bản các loại để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Đồng thời, triển khai việc học tập Chỉ thị 05, chuyên đề hàng năm được thực hiện khá nghiêm túc, bài bản, thời gian học tập đảm bảo theo quy định... Công tác tuyên truyền được quan tâm, thường xuyên đổi mới



Đồng chí Trần Đức Quận, UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho các tập thể, cá nhân. Ảnh: Viết Liễu

rõ và đồng bộ. Qua đó, giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung Chỉ thị 05. Trong 5 năm qua, phần lớn các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội của địa phương đều đạt và vượt kế hoạch đề ra; nhiều vụ việc nổi cộm, bức xúc ở cơ sở đã được chỉ đạo giải quyết dứt điểm; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tiếp tục dẫn đầu khu vực Tây Nguyên. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo quyết liệt việc đổi mới, sắp xếp, tinh giản bộ máy cán bộ, công chức theo tinh thần Nghị quyết của Trung ương, từ đó, tạo niềm tin cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý, điều hành của chính quyền, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Không chỉ tác tích cụ thể thực vào thực tiễn đời sống xã hội, Chỉ thị 05 đã tạo sự lan tỏa trong các nhiệm vụ chính trị của Lâm Đồng, như tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026, những kết quả đạt được từ đại hội cũng như cuộc bầu cử một lần nữa khẳng định sự thống nhất từ ý chí, đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Năm 2020 - 2021, cùng với các địa phương trong cả nước, tỉnh Lâm Đồng cũng chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhưng với sự quyết tâm thống nhất hành động của cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội và Nhân dân, đến nay, dịch bệnh ở Lâm Đồng cơ bản được kiểm soát và ngăn chặn, điều này khẳng định trách nhiệm cao và tầm nhìn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cấp, các ngành đã xác định phương châm hành động, chống dịch như chống giặc; không chỉ nỗ lực chống dịch hiệu quả mà phải tiên phong trong thực hiện mục tiêu kiểm soát dịch đi đôi với phát triển kinh tế...

Có thể khẳng định, việc thực hiện Chỉ thị 05 ở Lâm Đồng đã tạo sức lan tỏa lớn, xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm mới. Các phong trào trong cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang, công an nhân dân, trong lực lượng những người làm y tế, giáo dục, trong các cộng đồng dân cư... được phát huy; toàn tỉnh hiện

nhằm tạo sức lan tỏa trong toàn xã hội. Đặc biệt, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tạo điểm nhấn trong công tác tuyên truyền, chính là đã tổ chức thành công hội thi sân khấu hóa tìm hiểu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn tỉnh (với 1027 đội với trên 10.000 người tham gia); đây không chỉ là cách làm mới mà còn tạo hiệu ứng rất tốt trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Với vai trò trách nhiệm của mình, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tích cực tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm, triển lãm về học tập và làm theo Bác...

Vai trò, trách nhiệm của đồng chí bí thư, cấp ủy trong quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị 05 thể hiện khá



Đồng chí Trần Đình Văn, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc Hội tỉnh trao Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho các tập thể. Ảnh: Viết Liễu

có 217 khu dân cư tiêu biểu, 50 khu dân cư kiểu mẫu được công nhận; 24 mô hình tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; 1.012 mô hình tự quản tiêu biểu trong cộng đồng dân cư... đang phát huy hiệu quả và tạo chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Công tác sơ kết Chỉ thị số 05-CT/TW được cấp ủy các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện gắn với biểu dương gương “người tốt, việc tốt”, gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị. Đến nay, toàn tỉnh có gần 1.000 tập thể, cá nhân được biểu dương, khen thưởng (trong đó có 04 tập thể, 06 cá nhân điển hình được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen).

Tại Hội nghị, các đại biểu đã tập trung thảo luận, làm rõ kết quả cũng như những hạn chế, tồn tại để đề ra giải pháp thực hiện hiệu quả Kết luận 01 và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị trong nhiệm kỳ Đại hội XIII; Hội nghị cũng đã trao Bằng khen cho 40/91 tập thể, hộ gia đình, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn toàn tỉnh.

Phát biểu chỉ đạo và kết luận tại hội nghị, đồng chí Trần Đức Quận, UVTV Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đánh giá cao và ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự đoàn kết, thống nhất của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân đã tạo nên bức tranh sinh động, kết quả tích cực trong thực hiện Chỉ thị 05. Chính vì vậy, từ việc học tập và làm theo Bác đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức đối với đa số cán bộ, đảng viên; góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, thúc đẩy thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội và phong trào thi đua, các cuộc vận động của tỉnh, nhất là công tác cải cách hành chính, phong trào xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội... Qua đó, đã xuất hiện nhiều nhân tố, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, những tấm gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực của đời sống...

Từ kết quả đạt được, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đề nghị: Để thực hiện tốt Kết luận 01 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương phải xác định việc thực hiện Kết luận 01 gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) là nhiệm vụ thường xuyên của cả nhiệm kỳ; đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, đảng viên và Nhân dân thấy được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc học và làm theo Bác. Quá trình thực hiện phải chú trọng trên cả ba mặt: học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên. Từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị căn cứ thực tiễn để phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, đề ra giải pháp thực hiện đồng bộ, đột phá, trong đó chú trọng “lấy dân làm gốc”; cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải đi trước, làm trước, là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực, phát huy sức mạnh của tập thể. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát chấn chỉnh cách làm qua loa, hình thức, chiếu lệ; khắc phục ngay tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm trong đội ngũ cán bộ. Chú trọng hơn nữa công tác biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến...

Đồng thời, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy lưu ý các địa phương, đơn vị thực hiện tốt “mục tiêu kép”, giữ vững trận địa, không để dịch bệnh Covid -19 phát sinh trên địa bàn; quan tâm chăm lo đời sống Nhân dân...



Đồng chí Trần Văn Hiệp, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh trao Bằng khen của UBND tỉnh cho các tập thể. Ảnh: Viết Liễu

H.V

Ghi nhận từ Đại hội đại biểu phụ nữ cấp cơ sở (nhiệm kỳ 2016-2021)

 HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH



Ban Chấp hành Hội LHPN xã Tân Văn, huyện Lâm Hà ra mắt Đại hội

Thực hiện sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII. Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh Lâm Đồng đã xây dựng kế hoạch số 338/KH-BTV ngày 11/9/2020 chỉ đạo các cấp Hội tiến hành Đại hội đại biểu phụ nữ (ĐHĐBPN) một cách đồng bộ thống nhất về nội dung và nhân sự, đúng tiến độ, thời

gian quy định. Theo đó, chỉ đạo Đại hội điểm cấp cơ sở, rút kinh nghiệm và triển khai nhân rộng ở các cơ sở khác.

Về cơ bản, ĐHĐBPN cấp cơ sở đảm bảo dân chủ, đúng nguyên tắc, quy trình theo Điều lệ Hội LHPN Việt Nam khóa XII và các văn bản hướng dẫn. Đại hội đã đảm bảo chất lượng toàn diện cả về báo cáo chung, tham luận, bầu Ban chấp hành (BCH), bầu đoàn đại biểu đi dự ĐHĐBPN cấp huyện, thành phố, đóng góp ý kiến bổ sung văn kiện

đại hội cấp trên. Trong đó, báo cáo chính trị đều được chuẩn bị công phu theo đúng hướng dẫn với quy trình 5 bước, bố cục rõ ràng, tiêu đề được thể hiện một cách khái quát, dễ nhớ, dễ hiểu, kêu gọi hành động và thể hiện quyết tâm của cán bộ, hội viên phụ nữ. Trong quá trình xây dựng báo cáo, Hội LHPN cấp cơ sở đã xây dựng nội dung hướng dẫn chi tiết; lưu ý những nội dung trọng tâm để tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp của hội viên vào các dự thảo báo

cáo chính trị của ĐHĐBPN huyện, thành phố. Trên cơ sở ý kiến đóng góp của hội viên, Hội LHPN cấp cơ sở đã tổ chức hội nghị BCH, BCH mở rộng tiếp tục thảo luận, bổ sung, lựa chọn những vấn đề ưu tiên để xây dựng phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026.

Xác định công tác nhân sự là yếu tố quan trọng, quyết định đến thành công của đại hội, các cơ sở Hội đã thực hiện các bước nghiêm túc, đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, công khai, chặt chẽ theo Hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam; chủ động triển khai rà soát số lượng ủy viên BCH, ủy viên Ban Thường vụ và xây dựng phương hướng nhân sự khóa mới đảm bảo yêu cầu về số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, độ tuổi theo quy trình 5 bước; các bước đều xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy, Hội cấp trên. Quy trình bầu cử trong đại hội được thực hiện theo đúng nguyên tắc Điều lệ Hội và Quy chế bầu cử trong hệ thống Hội LHPN Việt Nam. Kết quả, sau khi hoàn thành ĐHĐBPN cấp cơ sở, có 1.929 chị được bầu vào ủy viên BCH, giảm 5% so với nhiệm kỳ trước, với 142 Chủ tịch và 142 Phó Chủ tịch Hội LHPN xã, phường, thị trấn. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ Hội, BCH Hội phụ nữ xã, phường, thị trấn đảm bảo về cơ cấu, số lượng và chất lượng, 100% chị em Chủ tịch đã được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn chức danh công chức xã, phường, thị trấn theo quy định; có 1.229 chị là Đảng viên đạt tỷ lệ 64%. Về trình

độ học vấn có 1.162 chị tốt nghiệp phổ thông trung học, 668 chị tốt nghiệp phổ thông cơ sở. Về trình độ chuyên môn đã có 814 chị đã qua chương trình cao đẳng, đại học. Về trình độ chính trị đã có 136/142 Chủ tịch có trình độ trung cấp chính trị đạt tỷ lệ 95,77%, 06/142 chị đã qua sơ cấp chính trị đạt tỷ lệ 4,23%. Về độ tuổi bình quân của BCH là 37 tuổi (nhiệm kỳ trước 40 tuổi). Đến nay, đã có 789 chị được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội tại tỉnh và huyện.

Điểm nhấn của Đại hội đại biểu phụ nữ cấp cơ sở nhiệm kỳ này là đã thể hiện được hướng mở, triển khai phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026 bằng nhiều nội dung quan trọng, bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ địa phương nhiệm kỳ 2020-2025; đồng thời cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu của Hội trong nhiệm kỳ mới, qua đó thu hút sự quan tâm của các cấp, ngành và quần chúng nhân dân đối với công tác phụ nữ. Có được kết quả này là do các cấp Hội PN đã tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chỉ đạo trực tiếp của Hội LHPN các huyện, thành phố sự quan tâm hỗ trợ của các cấp chính quyền và các ban ngành, đoàn thể, sự cố gắng nỗ lực của đội ngũ cán bộ Hội trong việc chuẩn bị tốt về mọi mặt nhất là nội dung và nhân sự.

Thông qua Đại hội cấp cơ sở nhiều phong trào thi đua sôi nổi trong các tầng lớp phụ nữ được phát động, phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng

gia đình hạnh phúc”; Cuộc vận động: “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, “Phụ nữ Lâm Đồng tự trọng rèn đức, tự tin luyện tài, trung hậu đảm đang, xây dựng gia đình hạnh phúc”... được chị em hưởng ứng mạnh mẽ. Đặc biệt đa số đại biểu dự Đại hội đều thống nhất với những nhóm chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra, đáng chú ý là các cuộc vận động, phong trào “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới” với tiêu chí có kiến thức, có đạo đức, có sức khỏe, có trách nhiệm với gia đình và Tổ quốc được đồng tình góp phần thắng lợi vào việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh Lâm Đồng.

Đến thời điểm hiện tại, ĐHĐBPN cấp cơ sở đã cơ bản hoàn thành. Đóng góp vào thành công chung của đại hội, ngoài sự nỗ lực, cố gắng về công tác chuẩn bị; tham mưu, đề xuất của đội ngũ BCH, các cấp Hội Phụ nữ đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nhất là về nội dung, công tác nhân sự đại hội; sự hỗ trợ tích cực của chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể và sự đồng thuận, nhất trí cao của hội viên. Kết quả từ ĐHĐBPN cấp cơ sở là tiền đề quan trọng để ĐHĐBPN cấp huyện, cấp tỉnh tiếp tục được chỉ đạo chặt chẽ, chu đáo và diễn ra thành công tốt đẹp (ĐHĐBPN các huyện, thành phố dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối tháng 10 và ĐHĐBPN tỉnh Lâm Đồng lần thứ X nhiệm kỳ 2021-2026, dự kiến diễn ra vào tháng 11/2021).

H.L.H.P.N.T

NÔNG DÂN LÂM ĐỒNG

san sẻ yêu thương với bà con vùng dịch

 **THẢO LY**
Hội Nông dân tỉnh

Dịch Covid-19 không chỉ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của con người, mà còn tạo ra nhiều thử thách cho cuộc sống: không có thu nhập, không đủ chi phí sinh hoạt, nguy cơ đói nghèo, con cái bị gián đoạn học hành là điều không thể tránh khỏi,... Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam đang trải qua những quãng thời gian khủng hoảng chưa từng có; nhiều địa phương thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16 khiến chuỗi lưu thông hàng hóa khó khăn, hoạt động tiêu thụ nông sản gặp trở ngại, đầu ra ách tắc, vụ mùa thất thu,...

Lâm Đồng cùng nhiều tỉnh thành khác trong cả nước triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 khi đại dịch Covid-19 bùng phát mạnh, gây ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến nhiều mặt. So với ba lần bùng phát dịch trước đó, thì sự trở lại của đợt dịch lần thứ tư có diễn biến phức tạp, đã khiến cho nhiều lĩnh vực phải chịu tác động nặng nề, sản xuất kinh doanh đình trệ, công nhân thất nghiệp, lao động tự do mất

việc làm, nguồn thu giảm sút,... Tuy cuộc sống vốn không ít lo toan và vất vả, song với tinh thần “tương thân, tương ái”, “lá rách ít đùm lá rách nhiều” vượt lên trên tất cả, hưởng ứng lời kêu gọi của các cấp ủy Đảng, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lâm Đồng, cán bộ, hội viên nông dân tỉnh nhà đã có nhiều việc làm ấm áp, nghĩa tình.

Phát huy thế mạnh là vừa rau lớn ở Nam Tây Nguyên với các loại nông sản có tiếng, Hội Nông dân các cấp đã phối hợp cùng các đơn vị và Nhân

dân các dân tộc trong tỉnh triển khai nhiều chương trình thiện nguyện, chung tay hỗ trợ, giúp đỡ người dân sống trong vùng dịch; sự sẻ chia từng ký gạo, gói mì tôm hay bó rau lúc này trở thành một việc làm hết sức có ý nghĩa. Các cấp Hội đã vận động hội viên tham gia đóng góp, ủng hộ hàng nghìn tấn rau, củ, quả, cùng các nhu yếu phẩm thiết yếu; đặc biệt đã tiếp nhận và trực tiếp thực hiện những “Chuyến xe yêu thương” hướng về thành phố mang tên Bác, tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Bình Thuận, Ninh Thuận,



Bà con nông dân Lâm Đồng thu hoạch rau, củ, quả gửi về hỗ trợ bà con vùng dịch Tp. Hồ Chí Minh

Khánh Hòa,... với gần 60 tấn gạo và hơn 505 tấn nông sản các loại.

Trong thời gian qua, cứ đều đặn hàng tuần, bà con nông dân tỉnh nhà lại háo hức thu hoạch nông sản trong vườn, đóng gói cẩn thận, gom góp gửi về các điểm tập kết, với mong muốn xe hàng tới nơi kịp thời, nông sản vẫn còn tươi ngon khi đến tay người sử dụng. Mỗi cán bộ, hội viên nông dân với tinh thần và trách nhiệm của mình, không ai bảo ai, góp từng việc nhỏ, hợp thành sức mạnh to lớn để các chuyến xe yêu thương tiếp tục được lần bánh trên các nẻo đường. Mỗi phần rau, củ, quả được các tỉnh, thành phân phối lại cho các hộ dân sống trong vùng dịch tuy có giá trị không nhiều, nhưng chứa đựng một ý nghĩa lớn lao, khi vừa giúp người làm nông tiêu thụ được sản phẩm làm ra, vừa chia sẻ bớt phần nào những khó khăn của các hộ dân đang cách ly. Theo ước tính đã có hơn 470 tấn nông sản được hỗ trợ tiêu thụ cho nông dân tại tỉnh với tổng trị giá gần 3 tỷ đồng, hàng chục nghìn hộ dân ở các vùng dịch đã được nhận hỗ trợ thực phẩm để cải thiện bữa ăn hàng ngày.

Công tác tiếp nhận ủng hộ được các cấp Hội triển khai nhanh chóng, từ lựa chọn, phân loại, đóng gói,... tất cả đều được chia ra thành những công đoạn cụ thể, rõ ràng, đảm bảo phân bổ nguồn hàng hợp lý, hiệu quả và có chất lượng. Tính đến nay, đã có gần 700 triệu đồng tiền mặt, hơn 410 triệu đồng tiền nhu yếu phẩm được Hội Nông dân cấp tỉnh, cấp huyện và cấp cơ sở vận động trực tiếp; hơn 6 tỷ đồng được cán bộ, hội viên nông dân toàn tỉnh đóng góp vào Quỹ

vắc xin phòng chống Covid-19. Bên cạnh đó là hoạt động tham gia hỗ trợ vật chất cho các lực lượng tuyến đầu, các khu vực phong tỏa, cách ly trên địa bàn, thể hiện đạo lý nhân văn “bầu ơi thương lấy bí cùng”.

Nhìn lại chiều dài lịch sử của đất nước, có thể nhận thấy nông dân luôn là lực lượng hùng hậu, nòng cốt với bề dày truyền thống yêu nước và cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Nông dân là một lực lượng rất to lớn của dân tộc, một đồng minh rất trung thành của giai cấp công nhân. Muốn kháng chiến, kiến quốc thành công, muốn độc lập thống nhất thật sự, ắt phải dựa vào lực lượng của nông dân”. Ngày nay, giai cấp nông dân vẫn là lực lượng chủ lực của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Với những khó khăn dồn dập do thiên tai, bão lũ, dịch bệnh,... giai cấp nông dân nói chung và bà con nông dân tỉnh nhà nói riêng lại một lần nữa phát huy truyền thống anh hùng của mình, không chỉ giữ vững an ninh lương thực quốc gia, ổn định xã hội, có nhiều đóng góp cho đất nước, mà còn đưa nông nghiệp trở thành trụ đỡ của nền kinh tế trước đại dịch Covid-19.

Với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, xác định phòng, chống dịch và phát triển kinh tế xã hội tại địa phương là nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm; vai trò của người nông dân là hết sức quan trọng trong tham gia sản xuất, tái vụ để cung cấp những mặt hàng thiết yếu và đặc biệt hơn sẽ trở thành hậu phương vững chắc giúp mặt trận tiền phương yên tâm chống dịch. Cán bộ, hội

viên nông dân Lâm Đồng tiếp tục làm tốt công tác vận động gia đình, người thân thực hiện nghiêm các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, giải pháp của Nhà nước, các hướng dẫn, khuyến cáo từ các cơ quan chức năng trong phòng chống dịch; chủ động duy trì sản xuất, đảm bảo nhu cầu cung ứng hàng hóa nông sản, tạo nguồn thực phẩm an toàn tại chỗ và hỗ trợ, giúp đỡ các địa phương khác. “Chúng ta đã cố gắng càng cố gắng hơn nữa, đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, đã quyết tâm càng quyết tâm cao hơn nữa; toàn dân tộc muôn người như một, đồng lòng cùng Đảng, Chính phủ, các cấp, các ngành tìm mọi cách, quyết ngăn chặn, đẩy lùi bằng được, không để dịch lan rộng, bùng phát trong cộng đồng”... như Lời kêu gọi cả nước chống dịch của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

91 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng và đồng hành cùng sự phát triển của đất nước, mỗi khi có khó khăn thì truyền thống yêu nước, nhân nghĩa lại được lan tỏa và bồi đắp thêm trong giai cấp nông dân. Những hoạt động đầy ý nghĩa, những tấm lòng thơm thảo của cán bộ, hội viên nông dân tỉnh nhà, nhằm chia sẻ khó khăn, lan tỏa yêu thương, để không ai bị bỏ lại phía sau trong cuộc chiến chống giặc Covid-19, đã góp phần tô điểm những phẩm chất tốt đẹp của người nông dân trong thời kỳ mới, thắp lên ngọn lửa niềm tin và sức mạnh đoàn kết, chung sức đồng lòng của dân tộc Việt Nam cùng nhau chiến thắng dịch bệnh.

T.L

Phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ, những ngày qua, đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà đã góp sức cùng với lực lượng chức năng địa phương tích cực triển khai các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn...

Tuổi trẻ xã Gia Lâm chung tay phòng, chống dịch Covid-19

 KIỀU NINH



Đoàn viên thanh niên xã Gia Lâm ra quân truyền truyền phòng, chống dịch Covid-19

Xác định công tác tuyên truyền là nhiệm vụ quan trọng, Đoàn xã Gia Lâm đã có nhiều hình thức, cách làm hay để tuyên truyền cho đoàn viên, thanh niên và người dân nắm bắt thông tin về tình hình cũng như cách phòng, chống

dịch Covid-19. Nhờ đó, công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, liên tục, kiên trì và đa dạng hình thức, nội dung ngắn gọn, trọng điểm. Tập trung sử dụng các phương tiện truyền thông, mạng xã hội để cập nhật, chia sẻ, đăng tải kịp thời, chính xác các tin, bài về tình hình diễn

biến của dịch Covid-19.

Thực hiện biện pháp “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, ĐVTN xã Gia Lâm đã vào từng nhà dân, từng hàng quán, tạp hóa, chợ để gặp từng người dân hướng dẫn khai báo y tế, cài đặt các ứng dụng NCOVI, BLUEZONE, VIETNAM HEALTH DECLARATION; cấp

phát khẩu trang y tế, nước rửa tay sát khuẩn; tặng kính chắn giọt bắn cho các tiểu thương tại chợ Gia Lâm; tuyên truyền, dán tờ rơi về thông điệp 5K...; hướng dẫn các hộ buôn bán cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Cùng với các hoạt động trên, Đoàn xã đã tổ chức tuyên truyền lưu động bằng loa kéo trên khắp các tuyến đường thôn trong xã. Phân công các ĐVTN sử dụng xe máy, mang theo băng rôn, khẩu hiệu, áp phích, loa di động có thu sẵn các nội dung tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 đi dọc các tuyến đường, đến các khu dân cư và vào từng ngõ, xóm để tuyên truyền về tình hình dịch bệnh; các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, việc chấp hành nghiêm túc Chỉ thị 10-CT/TU, ngày 02/8/2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Trong đó, chú trọng “vận động người dân không ra khỏi nhà và hạn chế phương tiện đi lại sau 21 giờ ngày hôm trước đến 5 giờ sáng ngày hôm sau...”; vận động người dân thực hiện nghiêm thông điệp “5K: Khẩu trang-Khử khuẩn-Khoảng cách-Không tụ tập-Khai báo y tế”; đồng thời, vận động Nhân dân không di chuyển đến những địa phương đang có dịch bệnh; tham gia xử lý một số trường hợp vi phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19...Qua đó, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn.

Đoàn xã còn chú trọng nắm bắt tình hình dư luận xã hội trong đoàn ĐVTN và người dân trước diễn biến của dịch bệnh và kịp thời định hướng ĐVTN

không đăng tải, chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng, thông tin sai sự thật, bịa đặt, gây hoang mang dư luận trong Nhân dân.

Với phương châm “Mỗi đoàn viên là một tuyên truyền viên”, các ĐVTN đã tích cực chia sẻ những thông tin chính thống về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 thông qua mạng xã hội; đồng thời tích cực vận động gia đình, người thân thực hiện các khuyến cáo của Bộ Y tế, cũng như các chủ trương của Đảng, Nhà nước và địa phương về phòng, chống dịch.

Bên cạnh đó, Đoàn xã tích cực vận động đoàn viên, thanh niên và Nhân dân tham gia ủng hộ, đóng góp kinh phí cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 cũng như quỹ vắc xin phòng, chống Covid-19. Đến nay, Đoàn xã Gia Lâm đã vận động được hơn 20 tấn nông sản, nhu yếu phẩm hỗ trợ Nhân dân vùng dịch ở Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai và Bình Dương trong những ngày thực hiện giãn cách xã hội.

Từ ngày 21/7/2021 đến nay, khi chốt kiểm soát dịch Covid-19 được thiết lập tại tuyến đường tỉnh lộ ĐT725, đoạn thôn 1, xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà, lực lượng đoàn viên thanh niên xung kích tình nguyện đã đăng ký tham gia trực chốt. Thời gian trực chốt được chia thành 3 ca/ ngày đêm, mỗi ca có 2 đoàn viên thanh niên tham gia cùng với các lực lượng địa phương. Nhiệm vụ hỗ trợ khai báo y tế, hướng dẫn cài đặt các ứng dụng khai báo y tế online, quét mã QR-Code đối với người ngồi trên các phương tiện xe ô tô, xe tải lưu thông trong và ngoài tỉnh, hướng dẫn các phương tiện giao nhận hàng đúng nơi quy định; tuyên truyền, nhắc nhở người dân hạn chế đi lại để tránh dịch lây trong

cộng đồng và thực hiện nghiêm nguyên tắc phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

Ngoài tham gia các hoạt động tại chốt kiểm dịch, những ngày qua, lực lượng ĐVTN xã Gia Lâm còn tham gia các tổ tuần tra, tổ cơ động giám sát hoạt động các phương tiện ra, vào địa bàn xã Gia Lâm; giám sát việc giao, nhận hàng đúng nơi quy định và thực hiện đúng các quy định phòng, chống dịch Covid-19; kịp thời ngăn chặn các trường hợp qua Trạm kiểm soát dịch bệnh xã Gia Lâm không thực hiện các biện pháp phòng dịch. Thời gian qua, lực lượng xung kích tình nguyện tại chốt kiểm dịch ĐT725, thôn 1 - Gia Lâm đã hỗ trợ lực lượng chức năng ngăn chặn và xử lý nhiều trường hợp qua chốt vi phạm các quy định phòng chống dịch Covid-19.

Bí thư Đoàn xã Nguyễn Thị Hương chia sẻ: “Lực lượng ĐVTN xung kích tình nguyện đã kịp thời nắm bắt tình hình, tuyên truyền đến người dân thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh khi có tình huống phát sinh; nhằm chung tay cùng địa phương đẩy lùi dịch bệnh, bảo vệ an toàn sức khỏe cộng đồng, đem lại cuộc sống bình yên cho Nhân dân”.

Các hoạt động của Đoàn thanh niên xã Gia Lâm đã góp phần tích cực vào công tác tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 trong Nhân dân trên địa bàn. Qua hoạt động này, tiếp tục khơi gợi, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ tham gia phòng, chống dịch Covid-19 bằng những việc làm cụ thể, lan tỏa hình ảnh tuổi trẻ tiên phong, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng...

K.N

CHUYỆN BÁC HỒ

TRỌNG ĐÃI CỤ HUỲNH THÚC KHÁNG

 HỒNG VĨNH (St)



Cụ Huỳnh Thúc Kháng (bên trái Chủ tịch Hồ Chí Minh) trong Chính phủ năm 1946 nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Từ xa xưa, ông cha ta đã coi hiền tài là nguyên khí quốc gia. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, truyền thống đó càng được phát huy cao độ và nâng tầm thành tư tưởng, thành nghệ thuật dùng người, trọng dụng nhân tài. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhiều bậc trí thức, học giả, giáo sĩ, quan lại cho đến vua Bảo Đại đã được Bác Hồ cảm hóa và vận động tham gia chính quyền cách mạng. Cách dùng người của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện thái độ trọng thị, tầm nhìn minh triết, lòng nhân ái bao la và tư tưởng đại đoàn kết cao cả. Điển hình cho sự thành công trong nghệ thuật dùng người, trọng dụng nhân tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh là trường

hợp trọng dụng Cụ Huỳnh Thúc Kháng trong cách mạng Việt Nam. Nhân dịp kỷ niệm 145 năm Ngày sinh cụ Huỳnh Thúc Kháng (01/10/1876-01/10/2021) cùng đọc và suy ngẫm về câu chuyện Bác Hồ trọng đãi cụ Huỳnh Thúc Kháng và nghệ thuật dùng người, trọng dụng nhân tài của Người.

Trong cuộc đời mình, có lẽ lần duy nhất Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho quốc dân đồng bào khi có một người qua đời ấy là khi cụ Huỳnh Thúc Kháng tạ thế: “Gửi toàn thể đồng bào sau ngày cụ Bộ trưởng Huỳnh Thúc Kháng tạ thế. Hỡi đồng bào yêu quý, Vị chiến sĩ lão tiền bối Huỳnh Thúc Kháng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Hội trưởng Hội Liên

hiệp Quốc dân vừa tạ thế. Trước sự đau xót đó, Chính phủ ta đã ra lệnh làm Quốc tang. Nhân dịp này, tôi có vài lời báo cáo cùng đồng bào. Cụ Huỳnh là một người học hành rất rộng, chí khí rất bền, đạo đức rất cao. Vì lòng yêu nước mà trước đây Cụ bị bọn thực dân làm tội, đẩy ra Côn Đảo. Mười mấy năm trường, gian nan cực khổ. Nhưng lòng son dạ sắt, yêu nước thương nòi của cụ Huỳnh chẳng những không sờn lại thêm kiên quyết.

Cụ Huỳnh là người mà giàu sang không làm xiêu lòng, nghèo khổ không làm nản chí, oai vũ không làm sờn gan. Cả đời cụ Huỳnh không cầu danh vị, không cầu lợi lộc, không thềm làm giàu, không thềm làm quan. Cả đời cụ Huỳnh chỉ phấn đấu cho dân được tự do, nước được độc lập.

Đến nay nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập, Chính phủ ta mời Cụ ra. Tuy đã hơn 71 tuổi, nhưng Cụ vẫn hăng hái nhận lời. Cụ nói: “Trong lúc phục hưng dân tộc, xây dựng nước nhà thì bất kỳ già, trẻ, trai, gái, ai cũng phải ra sức phụng sự Tổ quốc”. Nay chẳng may Cụ Huỳnh sớm tạ thế, trước khi được thấy kháng chiến thành công. Cụ Huỳnh tuy tạ thế nhưng cái chí vì nước, vì nòi của cụ vẫn luôn sống mạnh mẽ trong lòng 20 triệu đồng bào chúng ta...”

Như thế để thấy tấm lòng của Bác Hồ đặc biệt quý trọng



cụ Huỳnh. Tấm lòng ấy nhất quán trong chính sách đặc biệt tôn trọng nhân sĩ trí thức của Người. Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa non trẻ ra đời, trong bài viết có nhan đề “Nhân tài và kiến quốc” đăng trên Báo Cứu quốc ngày 14/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển càng thêm nhiều”. Tư tưởng này của Bác được thể hiện rất rõ trong kiến quốc và kháng chiến. Đặc biệt là trong những ngày thành lập Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người đã tập hợp và trọng dụng trí thức, các thành viên Chính phủ đều là những trí thức lớn. Người lý giải điều này trong thư gửi Tổng bộ Việt Minh: “Việt Minh định tổ chức một Chính phủ rộng rãi, gồm tất cả các nhân tài trong nước để gánh vác việc quốc gia. Lúc đó có người nghĩ rằng các nhân sĩ có danh vọng chưa chắc vui lòng hợp tác với Việt Minh. Song vì Việt Minh đặt quyền lợi Tổ quốc và dân tộc lên trên hết, và lấy lòng chí công vô tư mà làm việc cho nên các bậc có tài đức, danh vọng vui lòng hợp tác trong Chính phủ”. Các Bộ trưởng: Huỳnh Thúc Kháng (Bộ Nội vụ), Nguyễn Văn Huyền (Bộ Giáo dục), Trần Đăng Khoa (Bộ Giao thông công chính), Hoàng Tích Trí (Bộ Y tế), Vũ Đình Hòe (Bộ Tư pháp), Ngô Tấn Nhơn (Bộ Canh nông), Chu Bá Phượng (Bộ Cứu tế), Nguyễn Văn Tố và Bồ Xuân Luật (Bộ Không bộ)... của Chính phủ năm 1946 đều là các nhân sĩ, trí thức lớn và là người ngoài Đảng.

Câu chuyện Bác Hồ kiên trì mời bằng được cụ Huỳnh

Thúc Kháng tham gia Chính phủ là một ví dụ điển hình và cảm động về sự trọng dụng nhân tài của Bác. Từng đậu giải Nguyên khoa Canh Tý rồi đỗ Tiến sĩ, nổi danh là một nhà đại khoa bảng nhưng từ thời trước cụ Huỳnh Thúc Kháng đã không ra làm quan, mà cùng các nhà chí sĩ lừng danh như: Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Trần Quý Cáp mưu sự nghiệp cứu nước, vì vậy cụ bị Pháp đày ra Côn Đảo 13 năm. Sau khi ra tù, cụ lập ra Báo Tiếng Dân, rồi được bầu làm Chủ tịch Viện Dân biểu Trung kỳ. Khi cách mạng giành chính quyền thành công, cụ đã 70 tuổi nhưng uy tín và tinh thần yêu nước của cụ vẫn có ảnh hưởng rất lớn trong xã hội. Bởi vậy, cuối năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi hai bức điện mời cụ Huỳnh ra làm Bộ trưởng Bộ Nội vụ, lần đầu cụ từ chối vì tuổi cao sức yếu nhưng lần hai thì cụ đồng ý ra Hà Nội gặp Bác. Ngày 24/2/1946, Ủy ban Hành chính Trung bộ cho xe qua Tòa soạn Báo Tiếng Dân đưa cụ Huỳnh ra Thủ đô. Buổi gặp đầu tiên của hai tấm lòng yêu nước, thương dân thật cảm động và chân thành. Bác Hồ bố trí cho cụ Huỳnh ở ngay trên tầng lầu Bắc Bộ phủ. Hai cụ hay ăn sáng với nhau, thường là xôi và bánh trắng. Hồ Chủ tịch nói với cụ: “Việc mời cụ ra nhận chức Bộ trưởng Bộ Nội vụ là ý kiến chung của tất cả các đảng phái, chứ không phải ý kiến riêng của cụ Nguyễn Hải Thần và tôi, vì cụ ở lại trong nước, cụ biết rõ trình độ tiến bộ của đồng bào ba kỳ, đồng thời đồng bào ba kỳ đều tin nhiệm cụ”. Cụ Huỳnh trả lời: “Tôi ra đây cốt là gặp cụ, chứ lúc này là lúc cần tăng gia sản xuất mà tôi không biết cầm cày,

cầm cuốc; lại cần kháng chiến mà tôi lại không mang súng nổi. Cụ nên kiếm người trẻ thạo việc để trao nhiệm vụ thì hơn” nhưng Bác vẫn kiên trì thuyết phục một cách hợp lý thuận tình nên cụ Huỳnh vui vẻ nhận lời. Ngày 02/3/1946, tại cuộc họp đầu tiên của Quốc hội, Bác đã giới thiệu cụ Huỳnh nhận trọng trách nắm Bộ Nội vụ. Cũng như sau này giao Quyền Chủ tịch nước cho cụ Huỳnh Thúc Kháng khi Người ra nước ngoài, Bác Hồ muốn trọng dụng một người “đạo đức danh vọng mà toàn thể quốc dân ai cũng biết” để tập hợp lòng người.

Bác Hồ đã thu hút và thuyết phục rất nhiều những nhà chí sĩ yêu nước, nhân sĩ trí thức của xã hội cũ hưởng ứng, tham gia kháng chiến và hết lòng phụng sự Tổ quốc. Tư tưởng ấy của Người được thể hiện rất rõ ở hình thức tập hợp đoàn kết dân tộc với sự ra đời của Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam (một trong những tổ chức tiền thân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày nay) năm 1946. Cụ Huỳnh được bầu làm Hội trưởng, Bác Hồ làm Hội trưởng danh dự. Sau đó Bác đã trả lời một nhà báo nước ngoài: “Hội Liên hiệp Quốc dân là do những người lão thành có danh vọng đạo đức như cụ Huỳnh Thúc Kháng, cụ Bùi Bằng Đoàn v.v... và những người yêu nước không có đảng phái đứng ra tổ chức. Hội đó đã thực hiện sự đại đoàn kết của toàn dân gồm tất cả các tầng lớp, đảng phái, tôn giáo và dân tộc trong nước Việt Nam. Tinh thần của Hội đó là yêu nước, chương trình là quyết tranh đấu cho Tổ quốc được thống nhất, độc lập, thống nhất và dân chủ, phú cường”.

H.V

Thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, mỗi đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) trên địa bàn huyện Đạ Tẻh đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và gương mẫu đi đầu trong các phong trào, hoạt động ở địa phương, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

Khắc sâu lời Bác dạy: “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”, tuổi trẻ của huyện Đạ Tẻh không ngừng rèn đức, luyện tài, cống hiến tài năng. Phát huy sức trẻ, xung kích trong xóa đói giảm nghèo, nhiều đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) nơi đây đã khởi nghiệp thành công và các tổ chức đoàn ngày càng để lại nhiều “dấu ấn xanh” trong cộng đồng.

Cuộc vận động “Tuổi trẻ Đạ Tẻh học tập và làm theo lời Bác” được triển khai sâu rộng đến chi đoàn và ĐVTN với nhiều nội dung và hình thức phong phú, cụ thể và thiết thực như: phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện tổ chức học tập các chuyên đề về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, triển khai cho 5650 lượt đoàn viên thanh niên ký kết nội dung 5 xây 5 chống, tổ chức kể chuyện Bác Hồ vào các buổi sáng thứ hai chào cờ đầu tuần, phối hợp tổ chức các buổi văn nghệ nhân các dịp lễ kỷ niệm với chủ đề bài ca dâng Bác, Người là niềm tin tất thắng... thu hút 9075 lượt



Thanh niên Đạ Tẻh tham gia trồng và chăm sóc các tuyến đường hoa

Tuổi trẻ huyện Đạ Tẻh LÀM THEO LỜI BÁC

 **SONG HOÀNG**

đoàn viên thanh thiếu nhi tham gia; 95% ĐVTN treo ảnh Bác Hồ tại nơi trang trọng trong gia đình...

Học và làm theo Bác đã trở thành sinh hoạt thường xuyên tuổi trẻ huyện Đạ Tẻh và được cụ thể hóa thông qua các phong trào hành động, như: Tháng Thanh niên, xuân tình nguyện, chiến dịch mùa hè tình nguyện; tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng; hiến máu tình nguyện; đảm nhận công trình thanh niên xây dựng nông thôn mới; đồng hành hỗ

trợ thanh niên trong lập thân, khởi nghiệp...

Các hoạt động tình nguyện xung kích vì cộng đồng được tổ chức đa dạng, rộng khắp, thu hút đông đảo hội viên tham gia. Từ các chiến dịch tình nguyện, mỗi năm có hàng nghìn lượt ĐVTN tham gia làm đường giao thông nông thôn, nhà tình nghĩa, tu sửa trường, lớp học, nhà ở cho các gia đình chính sách và hiến máu tình nguyện.

Trong 5 năm qua, ĐVTN huyện nhà đã đảm nhận 40

công trình phần việc thanh niên trị giá 300 triệu đồng, giúp đỡ các gia đình chính sách sửa chữa nhà tạm, nạo vét kênh mương, làm đường giao thông liên thôn thu hút 4942 lượt đoàn viên thanh niên tham gia. Điều đáng nói, trong những năm vừa qua, Ban Thường vụ Huyện đoàn đã tổ chức được 06 đợt công tác xã hội, lắp đặt 8 công trình thanh niên “Sân chơi cho em” với các trò chơi tự tạo tổng trị giá 240.000.000đ, xây dựng và bàn giao 02 công trình thanh niên “Thắp sáng đường quê” dài 1000m với giá trị công trình trên 60.000.000đ tại xã Đa Pal và Quốc Oai; các cơ sở Đoàn đã nhận giúp đỡ cho 200 em học sinh nghèo, hoàn cảnh khó khăn tạo điều kiện cho các em tiếp tục đến trường. Trao tặng 5 chiếc xe đạp, 115 phần quà trị giá gần 20.000.000đ cho 120 em thiếu nhi, tặng 233 phần quà cho 233 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn với tổng giá trị các phần quà là 131.000.000đ; tu sửa mái nhà cho 02 gia đình chính sách; tổ chức khám, chữa bệnh và phát thuốc miễn phí cho gần 500 lượt người dân...

100% các cơ sở Đoàn đã đồng loạt tổ chức ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, nạo vét kênh mương, phát quang bụi rậm trên các tuyến đường thanh niên tự quản trên địa bàn toàn huyện; trồng và chăm sóc gần 5000 cây xanh, tổ chức nạo vét được 9 km kênh mương, dọn dẹp và thu gom trên 10 tấn rác thải các loại; tích cực tham gia trồng cỏ lạc trên các tuyến đường, vận động ngày công giúp đỡ các gia đình chính sách, học sinh

có hoàn cảnh khó khăn ...

Nhằm chung tay cùng phòng, chống dịch Covid-19, đặc biệt là từ tháng 4/2021 đến nay, Ban Thường vụ Huyện đoàn đã cử các đội hình thanh niên xung kích tham gia hỗ trợ lực lượng chức năng tại chốt kiểm dịch Covid-19 trong toàn huyện. Ngoài việc triển khai đội xung kích trực chốt, các cấp bộ đoàn trong toàn huyện còn tích cực triển khai tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 trên hệ thống truyền thanh; bố trí lực lượng ĐVTN đến từng nhà, đến các chợ tuyên truyền về phòng, chống dịch và hỗ trợ Nhân dân khai báo y tế, cài đặt ứng dụng bluezone... Kết quả đã tổ chức được 32 lượt tuyên truyền, phát gần 2000 khẩu trang miễn phí, 3500 tờ rơi tuyên truyền. Đoàn các xã, thị trấn tổ chức ra quân tuyên truyền về phòng, chống Covid-19 bằng xe loa lưu động, đến từng đường làng, ngõ xóm trong toàn huyện tuyên truyền về tình hình dịch bệnh Covid-19, các biện pháp phòng chống dịch bệnh, thực hiện tốt thông điệp 5K của Bộ y tế; các quy định về xử lý một số hành vi vi phạm liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19...

Với mong muốn giúp người lao động nghèo có những bữa ăn sáng, giúp đỡ những người đang gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Từ ngày 23/7/2021, Huyện Đoàn Đa Tề đã phối hợp cùng với Hội LHPN huyện tổ chức quây “Bánh mì 0 đồng” phục vụ cho bà con Nhân dân trong huyện có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, với phương châm hoạt động “Từ

thiện cho và nhận - ai cần thì đến lấy, ai dư thừa thì tới cho”. Sau hơn 01 tháng “Quây bánh mì 0 đồng” đi vào hoạt động đã gửi đến bà con Nhân dân trong huyện gần 15.000 ổ bánh mì.

Thực hiện lời kêu gọi của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Lâm Đồng về việc hỗ trợ, ủng hộ chương trình “Chuyến xe yêu thương”, hướng về thành phố mang tên Bác và “Chuyến xe yêu thương, cùng Bình Dương chiến thắng đại dịch”; tuổi trẻ Đa Tề đã quyết góp cũng như vận động các mạnh thường quân trong toàn huyện ủng hộ hơn 3,5 tấn gạo hướng về thành phố mang tên Bác và tỉnh Bình Dương.

Từ các hoạt động phong phú, sôi nổi đã tạo môi trường tốt để thanh niên rèn luyện, cống hiến, trưởng thành, ngày càng xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong đó, Huyện đoàn Đa Tề đã tuyên dương 71 thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác; Đoàn TNCS HCM huyện Đa Tề vinh dự được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo, đức, phong cách Hồ Chí Minh (giai đoạn 2016-2021).

Qua thực tiễn, phong trào đoàn thanh niên ngày càng sôi nổi, rộng khắp ở Đa Tề cho thấy những lời dạy của Bác đã có tác động mạnh mẽ, sâu sắc tới nhận thức, hành động của thế hệ trẻ. Học và làm theo Bác, tuổi trẻ Đa Tề hôm nay tiếp tục khẳng định vai trò của mình trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

S.H

“

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng trong Đảng và toàn xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ với phương pháp, cách thức đa dạng, phù hợp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới... là một trong bốn nội dung cơ bản của Chỉ thị số 20-CT/TW mà Ban Bí thư Trung ương Đảng yêu cầu cần thực hiện.

Trong những năm qua, công tác lịch sử Đảng nói chung và việc triển khai thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW “Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng” nói riêng trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo động lực quan trọng cho sự phát triển của tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức nghiên cứu, biên soạn và

xuất bản được 128 công trình lịch sử đảng bộ các cấp, lịch sử các ban, ngành, đoàn thể chính trị xã hội tỉnh, huyện và lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng các xã, phường, thị trấn. Nhìn chung, các cuốn lịch sử đã phát hành đều được xây dựng công phu, từ việc sưu tầm tư liệu đến khâu hoàn thiện; tái hiện khá đầy đủ lịch sử truyền thống cách mạng ở địa phương, đơn vị, góp phần hình thành các tư liệu quan trọng phục vụ

công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ. Tuy nhiên, tổng quan của việc tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, nhất là các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các xã, phường, thị trấn chưa được chú trọng đúng mức. Chính vì vậy, một điểm mới trong Chỉ thị 20-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng chính là muốn chúng ta phải đẩy mạnh hơn nữa công



tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng địa phương.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã triển khai nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền lịch sử Đảng bộ tỉnh đến toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sỹ và Nhân dân

Bên cạnh việc chỉ đạo các cơ quan truyền thông địa phương đẩy mạnh tuyên truyền các sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước, của tỉnh nhân các ngày kỷ niệm; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy đưa nội dung 02 cuốn sách: “Lịch sử Đảng bộ Tỉnh Lâm Đồng (1930-1975), xuất bản năm 2008 và “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng (1975-2010), xuất bản năm 2010, lên trang thông tin điện tử của Tỉnh ủy Lâm Đồng đã giúp cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân dễ dàng truy cập, tìm hiểu lịch sử hình thành, phát triển của Đảng bộ tỉnh.

Năm 2018, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ trì phối hợp với Trường Chính trị tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng tổ chức biên soạn tài liệu “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng (1930-2015) dùng để giảng dạy trong các trường phổ thông, trung học chuyên nghiệp và Trường Chính trị tỉnh. Qua đó, giúp cho các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn tỉnh thuận lợi hơn trong việc tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đến cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên...

Ngoài ra, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức nhiều cuộc thi tìm hiểu về lịch sử Đảng, lịch sử đất nước, lịch sử Đảng bộ tỉnh; thi tìm hiểu về nghị quyết Đại hội Đảng các

cấp... bằng nhiều hình thức phong phú, góp phần nâng cao hiểu biết truyền thống vẻ vang của Đảng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, tăng cường củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam do Đảng lãnh đạo.

Đơn Dương là địa phương quan tâm đổi mới hình thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng, công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cũng được Huyện ủy xác định là một trong những nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục có sự định hướng chính trị tư tưởng sâu sắc và chuẩn xác về nội dung, đa dạng về hình thức thể hiện với sự tham gia của nhiều lực lượng, từ cấp ủy, chính quyền đến Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội qua các phương tiện thông tin đại chúng, hoạt động tuyên truyền miệng, hoạt động văn hóa, văn nghệ, tọa đàm... Đáng chú ý, Ban Tuyên giáo Huyện ủy đã lược thuật nội dung lịch sử Đảng bộ huyện gửi đến các tổ chức cơ sở Đảng, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và các trường học trên địa bàn huyện, yêu cầu căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, đẩy mạnh tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là trong thanh niên và học sinh. Đáng chú ý là năm 2014, Huyện ủy Đơn Dương đã ban hành Kế hoạch số 113-KH/HU ngày 18/3/2014, về tổ chức Cuộc thi tìm hiểu “Lịch sử

truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân huyện Đơn Dương giai đoạn 1930 - 2013; Cuộc thi kéo dài trong hai năm, với hai hình thức: Thi viết và thi kể chuyện. Cuộc thi đã tạo sự lan tỏa rộng lớn và thu hút được đông đảo cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức và học sinh trên địa bàn huyện tham dự. Thông qua Cuộc thi, góp phần nâng cao hiểu biết của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và Nhân dân huyện Đơn Dương; góp phần đổi mới nội dung, làm phong phú thêm hình thức sinh hoạt tư tưởng trong sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đơn vị và sinh hoạt tư tưởng dưới cờ; rèn luyện kỹ năng tuyên truyền miệng cho cán bộ, đảng viên, nhất là thanh niên, học sinh...

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, thời gian tới các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”; quan tâm đầu tư nguồn kinh phí và đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút sự quan tâm của nhiều tổ chức, cá nhân để xây dựng các công trình lịch sử và bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử; đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục bằng nhiều hình thức sinh động, phù hợp với từng đối tượng.

C.V



Nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập kinh tế quốc tế

VIẾT LIỀU

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, sau 05 thực hiện năng lực cạnh tranh, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế của Lâm Đồng đã từng bước được nâng lên.

Hàng năm, Tỉnh ủy chỉ đạo xây dựng kế hoạch để đẩy mạnh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh chủ động lồng ghép và triển khai các chương trình, kế hoạch về hội nhập quốc tế của tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 -

2025. Trên cơ sở các quy định của pháp luật liên quan và yêu cầu công tác quản lý nhà nước tại địa phương, công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tiếp tục triển khai kịp thời, có hiệu quả. Qua đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 về việc công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2020, gồm: 50 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ và 11 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần.

Tỉnh đã chủ động làm việc với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương để tiếp tục tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế chính sách, thủ tục triển khai, phân bổ các nguồn vốn ngân sách nhà nước; thường xuyên đôn đốc các sở, ngành, địa phương và các chủ đầu tư đẩy

nhANH tiến độ triển khai và giải ngân vốn đầu tư các dự án; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát để xem xét đầu tư trên địa bàn tỉnh. Công tác cải cách hành chính được cải thiện toàn diện, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về doanh nghiệp, môi trường đầu tư kinh doanh được thông thoáng hơn; các cơ chế chính sách được kịp thời sửa đổi bổ sung cho phù hợp, doanh nghiệp bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực; các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp diễn ra rộng khắp.

Nhằm nâng cao giá trị, sức cạnh tranh của các sản phẩm đặc trưng thế mạnh của tỉnh trên thị trường, toàn tỉnh có 2648 đơn đăng ký nhãn hiệu và được cấp văn bằng bảo hộ độc quyền là 1455 đơn, đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp là 82, đơn đăng kí

sáng chế và giải pháp hữu ích là 48... Lâm Đồng là một trong 9 tỉnh, thành phố được Chính phủ chọn, chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2018-2020 định hướng năm 2030.

Công tác đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng được triển khai thực hiện triệt để; xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật, chống phá, xâm phạm lợi ích của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Đổi mới công tác tuyên truyền, đặc biệt là các chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống Covid-19 thông qua mạng xã hội. Hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước luôn được cập nhật kịp thời trên cổng Thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng; những tháng đầu năm 2021 đã có gần 700 ngàn lượt truy cập từ 88 quốc gia và vùng lãnh thổ; duy trì hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh hoạt động ổn định phục vụ người dân và doanh nghiệp có hiệu quả; kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong 6 tháng đầu năm 2021: tổng số hồ sơ tiếp nhận trên địa bàn tỉnh 563.720 hồ sơ; trong đó: đã giải quyết 551.030 hồ sơ (đúng và trước hạn 548.719 hồ sơ, đạt 99,58%; quá hạn 2.311 hồ sơ, chiếm 0,42%); hồ sơ đang giải quyết 12.690 hồ sơ.

Hội nhập quốc tế trong lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững, lực lượng công an, quân sự phối hợp chặt chẽ, đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ, kiểm tra, giám sát thường xuyên, đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị; tăng cường bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh an toàn thông tin mạng. Tăng cường công tác nắm tình hình trên không gian mạng, đặc biệt

là trong giai đoạn cả nước quyết liệt thực hiện mục tiêu kép vừa làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, vừa phát triển kinh tế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai các quy định pháp luật về hải quan, thuế đối với hoạt động xuất khẩu; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn; triển khai nộp thuế điện tử qua ngân hàng và thông quan 24/7; 100% các khoản thu được nộp qua ngân hàng thương mại hoặc nộp trực tiếp tại Kho bạc nhà nước; 100% tờ khai được hệ thống thông quan tự động trên cơ sở dữ liệu nộp thuế từ các ngân hàng thương mại, kho bạc. Tiếp tục tập trung mọi nguồn vốn đầu tư, nâng cấp hệ thống giao thông, phát triển các đường bay; duy trì chất lượng và khai thác hiệu quả các đường bay nội địa, quốc tế hiện có.

Có thể nói rằng, nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế đã trở thành một trong những động lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, làm tăng sức mạnh tổng hợp của tỉnh nhà; thúc đẩy hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu, tranh thủ được khối lượng lớn vốn đầu tư, công nghệ, tri thức, kinh nghiệm quản lý và các nguồn lực quan trọng khác; tạo thêm nhiều việc làm; nâng cao dân trí và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp thì việc nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh cần quan tâm: Tuyên truyền, phổ biến và hướng

dẫn các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, các nội dung và chính sách của Trung ương, của địa phương về thực hiện cam kết hội nhập quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh cải thiện chất lượng cung cấp thông tin; tiếp tục rà soát, cập nhật thông tin và cải tiến hình thức và nội dung các website chuyên ngành theo hướng tăng cường các thông tin về các hiệp định song phương và đa phương Nhà nước đã ký kết và có hiệu lực thực thi trong năm 2021, cung cấp cho doanh nghiệp các thông tin liên quan đến mở cửa thị trường, cắt giảm thuế quan, dịch chuyển lao động, sở hữu trí tuệ... Đồng thời, chú trọng công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của Đà Lạt, Lâm Đồng thông qua các chương trình hoạt động Ngoại giao văn hóa đến với du khách, các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tăng cường mở rộng hợp tác hữu nghị cấp địa phương và duy trì, củng cố các mối quan hệ hợp tác truyền thống. Tích cực vận động nguồn vốn hợp tác phát triển chính thức (ODA) và các khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đẩy mạnh quảng bá, thu hút các doanh nghiệp, cá nhân, các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại và xúc tiến thương mại tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp hội nhập kinh tế quốc tế và thúc đẩy mở rộng hợp tác quốc tế ...

V.L

Nữ đảng viên trẻ làm kinh tế giỏi

 KIM THÁI

Đến thôn Đa Tro, xã Đa Nhim, huyện Lạc Dương hỏi thăm chị K'Huân (sinh năm 1992) ai cũng biết, bởi đối với bà con trong thôn, K'Huân là tấm gương sáng trong phát triển kinh tế hộ gia đình.



Tốt nghiệp cao đẳng Sư phạm Tin - Trường Đại học Đà Lạt, K'Huân về dạy học ở địa phương và tham gia công tác tại Hội phụ nữ thôn, năm 2016 chị vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong thời gian này, chị được bố ruột giao cho trang trại của gia đình để phát triển kinh tế. Vốn ham học hỏi cùng đam mê làm kinh tế, chị thôi nghề dạy học và công tác xã hội để tập trung cho phát triển trang trại của gia đình. Được bố truyền đạt kinh nghiệm cùng với sự nhạy bén, mạnh dạn trong làm ăn, sau 10 năm chăm chỉ lao động, gia đình chị đã vươn lên trở thành hộ khá trong thôn.

Chị K'Huân cho biết: “Ban đầu tiếp nhận trang trại từ bố, vợ chồng tôi chỉ biết trồng rau màu, nuôi ít gia cầm để cung cấp thực phẩm cho gia đình nên đời sống vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Tôi nghĩ: muốn thoát nghèo, làm giàu thì phải mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ

thuật vào chăn nuôi, trồng trọt”.

Chị mạnh dạn vay ngân hàng trang bị máy móc phục vụ sản xuất. Ban đầu chị mua bò giống về chăm sóc để nhân giống, sau đó nuôi bán thịt; hiện đàn bò của chị đang có 30 con, mỗi năm xuất bán trên chục con, mỗi con trên 10 triệu đồng. Phân bò, sau khi sử dụng làm phân bón cho cây trồng, số còn lại chị xuất bán mỗi tháng khoảng 100 bao, mỗi bao 40 ngàn đồng.

Mấy năm gần đây, nhận thấy mô hình nuôi dê của bà con ở các huyện khác đem lại hiệu quả kinh tế cao. Vì vậy, chị đã mạnh dạn mua dê giống ở Đức Trọng, Di Linh về nuôi thử không ngờ lại thành công ngoài mong đợi. “Nuôi dê không phải tốn công chăn dắt như nuôi bò, thời gian xuất chuồng nhanh, trong khi đó vùng xung quanh trang trại lại sẵn cỏ nhiều cùng với việc tận dụng rau màu nhà trồng được, đàn dê sinh sôi phát triển nhanh chóng. Một con dê nuôi khoảng 2-3 tháng là cho

xuất chuồng, một năm tôi cho xuất chuồng khoảng 40 con mà vẫn không đủ dê để bán. Mong muốn của tôi là trở thành nhà cung cấp giống cho bà con trong vùng”, chị K'Huân tâm sự.

Sẵn đà chăn nuôi phát triển, chị tận dụng cả bầu trời lẫn mặt đất của trang trại để nuôi thêm chim bồ câu, gà, đào ao nuôi cá, vừa để cải thiện bữa ăn gia đình vừa để bán kiếm thêm thu nhập. Bên cạnh việc chăn nuôi, chị còn trồng 3ha atiso và rau màu, 2ha cà phê. Sau khi trừ chi phí đầu tư và sinh hoạt, gia đình chị thu nhập khoảng trên 300 triệu đồng/năm. Nhờ nguồn thu nhập ổn định, gia đình chị K'Huân có điều kiện xây nhà khang trang, các con được đi học đầy đủ.

Phát huy tính tiên phong của người đảng viên trẻ, không chỉ mạnh dạn làm ăn, phát triển kinh tế gia đình, chị K'Huân còn là tấm gương sáng trong việc chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ bà con trong thôn làm kinh tế để vươn lên thoát nghèo.

M.T



Nói đến xã không có hộ nghèo, hay “xã tỷ phú” ở Đạ Huoai, nhiều người đều biết xã Hà Lâm - quê hương thứ 2 của người Hà Nội lập nghiệp từ năm 1986. Hiện nay, số hộ có mức thu nhập từ vài trăm triệu đến 2 tỷ đồng mỗi năm chiếm 40%/tổng số hộ toàn xã. Đặc biệt, hộ Nguyễn Minh Hồng Điệp (thôn 2) thu nhập mỗi năm 6 - 7 tỷ đồng từ trồng sầu riêng - tỷ phú điển hình ở xã tỷ phú này...

Tỷ phú sầu riêng ở “xã tỷ phú”

 Ghi chép: THANH DƯƠNG HỒNG

Tim đất lành lập nghiệp

Chủ tịch Hội Nông dân xã Hà Lâm - Vương Đình Hảo mất gần nửa giờ đưa tôi lên lỏi qua những vườn cây ăn trái nối nhau bạt ngàn mới tìm được hộ nông dân tỷ phú sầu riêng - Nguyễn Minh Hồng Điệp (sinh 1975), ở thôn 2 - xã Hà Lâm, Đạ Huoai.

Đến nơi, tôi ngỡ ngàng trước một cơ ngơi bề thế hiện hữu giữa tứ bề cây trái xanh tươi, trĩu cành; đó là ngôi nhà xây 03 tầng rất hiện đại, bên cạnh là các phương tiện máy

móc phục vụ sản xuất, xe ô tô cá nhân sang trọng trong garage...

Vợ chồng chủ nhân tươi cười tiếp khách với phong thái rất ung dung, tự tại của người thành đạt. Lão nông 46 tuổi tâm sự, để có được cơ ngơi vài chục tỷ đồng này, vợ chồng anh đã dấn dúi nhau “lội” khắp miền Tây, Đông Nam bộ với những tháng năm trật trầy mưu sinh để tìm kiếm đất lành lập nghiệp. Và, 26 năm cật lực lao động, cần mẫn trồng trọt, bón chăm

mới có được những mùa quả ngọt hôm nay.

Anh Điệp cho biết, vợ chồng anh là người gốc miền Trung; sau khi cưới nhau, đôi vợ chồng trẻ đưa nhau về Đồng Nai lập nghiệp. Nhiều năm lao động, sản xuất; song, ở đây, đất chật người đông khó có cơ hội làm giàu. Vợ chồng anh quyết định rời Đồng Nai lên Hà Lâm (Đạ Huoai) lập nghiệp từ năm 1994. Thời điểm đó, đất nông nghiệp ở Đạ Huoai khá rẻ, vợ chồng anh chặt bốp sang

nhượng dần từng sào, từng ha đất nông nghiệp của người dân trong vùng để mở rộng diện tích sản xuất...

Mua được đất tới đâu, vợ chồng lão nông trồng các loại cây ăn quả đến đó như: Sầu riêng, chôm chôm, măng cụt, hồ tiêu... kết hợp nuôi gà thả vườn. Vốn nhạy bén trong sản xuất và có “tầm nhìn xa”, vợ chồng anh Điệp nhận thấy các loại cây ăn quả giống mới, ngoại nhập cho thu nhập cao gấp nhiều lần so với các loại cây ăn quả truyền thống. Trong đó, sầu riêng Dona hạt lép - Thái Lan, sầu riêng giống Ri-6 được thị trường cây ăn trái trong và ngoài nước rất ưa chuộng và tiêu thụ khá mạnh.

Nhờ tham gia “Hợp tác xã Nông nghiệp và Du lịch miệt vườn xã Hà Lâm” (thành lập năm 2017), học hỏi kinh nghiệm từ các mô hình làm vườn hiệu quả ở các tỉnh miền Tây và các hộ dân trong vùng, vợ chồng anh Điệp mạnh dạn thay dần các loại cây ăn quả giống cũ kém chất lượng, sang trồng sầu riêng ngoại và trồng xen chôm chôm, măng cụt...; mục đích để có thu nhập thường xuyên.

Đến cuối năm 2020, vợ chồng nông dân Nguyễn Minh Hồng Điệp đã sở hữu 15 ha sầu riêng đang cho quả. Đầu năm 2021 vừa qua, vợ chồng anh mua thêm 2 ha đất, nâng tổng diện tích đất sản xuất lên 17 ha...

“Tỷ phú sầu riêng”

Xã Hà Lâm hiện có 926 hộ với 3.272 nhân khẩu sinh sống tại 04 thôn. Nhân dân chủ yếu sản xuất các loại cây công nghiệp và cây ăn quả. Diện tích cây ăn quả toàn xã rất lớn (1.300 ha), tập trung các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao

như: Sầu riêng (hơn 1.000 ha); chôm chôm (132 ha); mít 43 ha; măng cụt: 32 ha...

Những năm gần đây, nông dân Hà Lâm được ngành Nông nghiệp huyện Đạ Huoai khuyến cáo, vận động nên đã chuyển đổi các loại cây trồng kém năng suất sang các giống cây trồng mới có giá trị kinh tế cao; trong đó, sầu riêng giống mới ngoại nhập được nông dân ưu tiên lựa chọn.

Anh Điệp là một trong những hộ nhạy bén đi đầu trong việc chọn hướng đi mới. Những năm trước, vợ chồng anh trồng xen nhiều loại cây ăn quả trong vườn sầu riêng; qua nghiên cứu, anh thấy, dù có nguồn thu hàng năm; song, mức thu nhập không cao, lại tốn nhiều công chăm sóc. Trong khi, trồng sầu riêng khá tiện lợi trong chăm sóc và thu hoạch quả, giá sầu riêng lại cao. Do đó, hơn 3 năm trở lại đây, vợ chồng anh Điệp chặt bỏ dần các loại cây “phụ”, chuyên canh sầu riêng (với 02 giống mới là sầu riêng Donna và Ri-6).

Hiện trên 17 ha vườn, anh Điệp đã trồng 3.000 cây sầu riêng; trong đó, gần 2.000 cây đã cho quả. Trung bình mỗi mùa, vợ chồng anh thu hoạch trên 200 tấn quả; những năm trước, giá sầu riêng cao, gia đình anh thu nhập khá. Vụ sầu riêng năm 2021 vừa qua, anh thu hoạch gần 250 tấn quả, thu về trên 6 tỷ đồng. Bởi vậy, Nhân dân trong vùng đặt cho anh biệt danh: “Tỷ phú sầu riêng” Hà Lâm !

Anh Điệp chia sẻ: Toàn bộ sầu riêng của gia đình anh đều bán cho các vựa cây trái ở miền Tây “đặt hàng” thường xuyên nên “đầu ra” ổn định. Tiếc là bị ảnh hưởng đại dịch

Covid-19, nên 2 mùa quả gần đây (năm 2020 và 2021) giá sầu riêng xuống thấp; hiện sầu riêng Dona có giá 44.000 đồng/kg; sầu riêng Ri 6: 33.000 đồng/kg.

Diện tích vườn khá lớn, công việc nhiều nên 04 lao động của gia đình (anh Điệp và vợ - chị Thùy Vân và 02 đứa con) làm không xuể, vợ chồng anh phải thuê 02 lao động làm việc thường xuyên, với mức lương tháng từ 9 đến 11 triệu đồng/người (tùy mức độ công việc). Vào cao điểm chăm sóc sầu riêng ra hoa và thu quả, vợ chồng anh Điệp còn thuê thêm 4 - 5 lao động thời vụ, trả công mỗi ngày 300.000 đồng/người.

Trung bình mỗi năm, sau khi trừ chi phí đầu tư: Phân, nước, thuốc, công chăm sóc và trả công người lao động... gia đình nông dân Nguyễn Minh Hồng Điệp tích lũy được từ 6 - 7 tỷ đồng, trở thành hộ gia đình có mức thu nhập cao nhất xã - tỷ phú sầu riêng tiêu biểu của xã tỷ phú Hà Lâm !

Nhờ thu nhập cao, con cái anh Điệp đều được học hành và đã có việc làm ổn định. Cuối năm 2018, vợ chồng anh xây nhà kiên cố trên diện tích 400m², tổng số tiền hơn 5 tỷ đồng; mua sắm nhiều phương tiện sinh hoạt gia đình đắt tiền; đời sống giàu có mở ra từng ngày với đôi vợ chồng xa xứ lập nghiệp trên vùng đất mới Đạ Huoai.

Điều tôi tâm đắc là ngoài làm giàu kinh tế giỏi, hỗ trợ các hộ gia đình khác vươn lên cùng làm giàu, nông dân Nguyễn Minh Hồng Điệp còn góp phần giải quyết việc làm và thu nhập cho nhiều lao động; đây là “giá trị xã hội” rất đáng quý...

T.D.H

Hội Khuyến học tỉnh Lâm Đồng Hỗ trợ các hoạt động giáo dục

 HANG NGA

Trong những năm qua, Hội khuyến học (HKH) tỉnh Lâm Đồng đã không ngừng củng cố xây dựng tổ chức hội vững mạnh, phát huy tốt vai trò nòng cốt trong thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, góp phần thúc đẩy phong trào thi đua dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Hiện nay, HKH tỉnh có 2.719 tổ chức hội với trên 210.000 hội viên; có 84 trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với nhà văn hóa xã đạt tỷ lệ gần 60% và 12/12 huyện, thành phố đều có ít nhất 01 trung tâm học tập cộng đồng điểm. Hội đã tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và thực hiện phong trào học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ xây dựng Quỹ khuyến học và trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đặc biệt, các cấp Hội đã tăng cường vận động các doanh nhân, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, huy động toàn



Lãnh đạo Hội Khuyến học tỉnh Lâm Đồng trao học bổng cho các học sinh nghèo hiếu học.

xã hội... tích cực tham gia công tác khuyến học, khuyến tài, ủng hộ “Quỹ tấm lòng vàng khuyến học Lâm Đồng”, đã có 20 đơn vị tham gia ủng hộ với số tiền 735,500 triệu đồng.

9 tháng đầu năm 2021, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến đời sống của hội viên và hoạt động của Hội, nhưng với sự cố gắng nỗ lực của các cấp Hội và hội viên, HKH các cấp đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần cùng cấp ủy, chính quyền, các

ngành trong công tác phòng chống dịch bệnh và hỗ trợ học sinh nghèo khó khăn chuẩn bị năm học mới. Hội đã đồng hành cùng chương trình vì người nghèo của tỉnh và Chương trình “Hoa Cúc trắng”, trao 520 suất học bổng, 1.000.000/suất; 6 nhân vật hoa Cúc trắng, mỗi em 5 triệu đồng; hỗ trợ tích cực các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường, khen thưởng học sinh giỏi, trao học bổng cho học sinh nghèo, hỗ trợ học sinh trong đội tuyển quốc gia năm

2019-2020; khen thưởng cho 4 tập thể, 5 cá nhân tại huyện Đam Rông với số tiền 13,7 triệu đồng; tặng 35 chiếc xe cho học sinh nhà ở xa trường, với số tiền 49,500 triệu đồng.

HKH cấp huyện, thành phố, cấp xã, dòng họ, đơn vị đều xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài, có Quỹ mang tên gia đình, doanh nhân; tích cực vận động các mạnh thường quân, các cơ quan, đoàn thể tặng học bổng, hỗ trợ học sinh nghèo. Tổng số tiền huy động được là 17,322 tỷ đồng; trong đó, tặng học bổng cho 11.579 học sinh nghèo, với số tiền 9,497 tỷ đồng; khen thưởng cho 66.635 học sinh giỏi, với số tiền 10,118 tỷ đồng; khen thưởng, hỗ trợ cho 3.430 giáo viên với số tiền 2,613 đồng.

Để công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập triển khai rộng khắp, Hội Khuyến học tỉnh đã phối hợp với Sở GDĐT Lâm Đồng tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các Văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở địa phương. Đồng thời, HKH tỉnh đã ký kết với 11 sở, ban ngành về đẩy mạnh phong trào xây dựng xã hội học tập ở địa phương. Các đơn vị đã tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập đến cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, người lao động bằng nhiều hình thức khác nhau, góp phần đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong toàn đơn vị. Tổ chức phong trào thi đua xây dựng các mô hình học tập (Công dân học tập, Gia đình học tập, Dòng họ -

Hội đồng hương học tập, Cộng đồng học tập, Đơn vị học học tập) sâu rộng và đạt hiệu quả thiết thực. Các phong trào học tập và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi, sản xuất góp phần nâng cao năng suất lao động, ổn định đời sống của Nhân dân và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Nhiều gia đình, dòng họ, Hội Đồng hương coi việc học tập của con em trong gia đình là một giải pháp quyết định tương lai tốt đẹp của một thế hệ.

HKH các cấp đã tích cực phối hợp với ngành giáo dục phát triển các Trung tâm học tập cộng đồng, hoạt động theo phương châm “Cần gì học nấy” đã thu hút rất đông người lao động, thanh thiếu niên tham gia học nghề. Một số Trung tâm học tập cộng đồng đã tích cực hoạt động, với chương trình, nội dung khá phong phú và đa dạng, đáp ứng với nhu cầu học tập của người lao động. Nội dung gồm các chuyên đề tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, tư vấn sức khỏe, giáo dục kỹ năng sống, bồi dưỡng kiến thức khoa học về chăm sóc cây trồng, vật nuôi; tin học, ngoại ngữ; kỹ năng xây dựng câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; xóa mù chữ, bổ túc văn hóa... Đã tổ chức được 2.202 chuyên đề với 279.974 lượt người tham gia.

Hiện nay, HKH tỉnh tổ chức tập huấn nhằm tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đặc biệt, để án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 (đây là giai đoạn lớn thứ 3, cả nước tiến hành xây dựng xã hội học tập kết hợp với chương trình

chuyển đổi số quốc gia) đến 12 HKH các huyện, thành phố và các HKH trực thuộc tỉnh Hội.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, trong thời gian tới, các cấp HKH trong tỉnh tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh và đa dạng hóa các nội dung, chương trình và hình thức học tập nhằm đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, suốt đời của mọi người; các hoạt động hỗ trợ giáo dục nhà trường, tạo điều kiện để các em học sinh nghèo, khó khăn vượt lên hoàn cảnh, viết tiếp ước mơ trên con đường học tập. Tập trung vận động, kêu gọi, các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các nhà trường; vận động gia đình phụ huynh chăm sóc nuôi dạy con em chăm ngoan, học giỏi; liên kết chặt chẽ với nhà trường, xã hội để phòng, chống các tệ nạn xã hội trong học đường. Triển khai hưởng ứng phong trào thi đua “Hai tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Phát huy vai trò của Trung tâm GDNH-GDTX, Trung tâm Học tập cộng đồng trong việc nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục và hướng nghiệp dạy nghề cho lao động nông thôn.

Để đạt được mục tiêu đó, ngoài sự cố gắng, nỗ lực của các cấp HKH cần sự chung tay vào cuộc của các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân.

H.N